

Số: **806**/GD-TCHC

V/v: Công bố Nghị quyết và Biên bản họp  
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2022*

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.
2. Mã chứng khoán: GDW
3. Địa chỉ trụ sở chính: 2Bis Nơ Trang Long, Phường 14, quận Bình Thạnh, TP. HCM.
4. Điện thoại : 38 412 656 Fax: 38 412 524.
5. Người thực hiện công bố thông tin:
  - Họ và tên: Ông Nguyễn Công Minh - Giám đốc Công ty
  - Địa chỉ: 56 Đường số 39, Khu phố 5, P. Bình Trưng Tây, TP Thủ Đức , TP. HCM.
  - Điện thoại:
  - + Di động: 0913855252; Cơ quan: (08)38412655; Fax: (08)38418524
6. Loại thông tin công bố:  
 24h       72h       Yêu cầu       Bất thường       Định kỳ
7. Nội dung công bố thông tin:

Thực hiện Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 tại điểm b khoản 3 Điều 10 và điểm c khoản 1 Điều 11 quy định về việc Công ty đại chúng phải công bố Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty.

8. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử Công ty :  
[www.capnuocgiadinh.vn](http://www.capnuocgiadinh.vn) (vào mục Tin cổ đông)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**Đính kèm:**

- Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định số 01/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2022.
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

**Nơi nhân:**

- Như trên;
- Lưu VT (NQTCT).

**Người đại diện pháp luật**  
**Giám đốc**  
  
**Nguyễn Công Minh**



Số: 01 /NQ-GĐ-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2022

## **NGHỊ QUYẾT**

### **ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 (TÀI KHÓA 2021) CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định;
- Theo Nghị quyết số 46/NQ-GĐ-HĐQT ngày 15/4/2022 của Hội đồng quản trị về công tác tổ chức và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022,

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định tiến hành cuộc họp thường niên năm 2022 để tổng kết hoạt động năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2022 đã trình, thảo luận, thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền, gồm:

- Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2021 (bao gồm Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và Báo cáo kiểm toán), nhiệm kỳ 2017-2021 - Trình phương hướng sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2022 và nhiệm kỳ 2022-2026;
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2021;
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2021;
- Trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021;
- Trình mức thù lao năm 2022 đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty;
- Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2022;
- Trình bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027;

### **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định**

#### **Quyết nghị:**

1. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động kết quả sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2021, đính kèm Báo cáo tài chính đã kiểm toán (theo Báo cáo số 622/BC-GĐ-KHVT ngày 31/3/2022).
2. Thông qua các chỉ tiêu kinh doanh - tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (theo Báo cáo 622/BC-GĐ-KHVT ngày 31/3/2022): Sản lượng nước tiêu thụ: 54,500 triệu m<sup>3</sup>; Tổng doanh thu: 643,059 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế: 24,490 tỷ đồng; Cổ tức 10%

Thông nhất uỷ quyền cho Hội đồng quản trị xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu của Kế hoạch Sản xuất Kinh doanh- Tài chính năm 2022 cho phù hợp với tình hình thực tế trên cơ sở đảm bảo lợi ích tốt nhất của Công ty.



3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2021 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định năm 2021 (theo Báo cáo số 140/BC-GĐ-HĐQT ngày 31/3/2022).
4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2021 (theo Báo cáo số 61/BC-GĐ-BKS ngày 29/3/2022).
5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo đề nghị của Hội đồng quản trị tại Tờ trình số 141/TTr-GĐ-HĐQT ngày 31/3/2022, cụ thể: Lợi nhuận sau thuế còn lại phân phối là: 18.256.940.592 đ

Stt	Nội dung	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ tức (10%/mệnh giá)	9.500.000.000	50,73
2	Quỹ Khen thưởng Người lao động	6.960.352.765	37,17
3	Quỹ Thưởng người quản lý Công ty(*)	356.400.000	1,90
4	Lợi nhuận để lại (chưa phân phối)	1.440.187.827	10,20

Tổng quỹ phát triển sản xuất năm 2021 sẽ là 1.910.543.384 đồng

Khoản lợi nhuận còn lại chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2021 là: 18.720.235.546 đ

6. Thông qua 03 công ty kiểm toán đề xuất tại Tờ trình số 62/TTr-GĐ-BKS ngày 30/3/2022 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022. Giao Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán trên cơ sở đảm bảo các tiêu chí phù hợp với Công ty.
7. Thông qua thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách, Người quản trị Công ty năm 2021 (theo Tờ trình số 142/TTr-GĐ-HĐQT ngày 31/3/2022) như sau:
  - Thành viên Hội đồng quản trị: 6 triệu đồng/người/tháng;
  - Kiểm soát viên: 3.5 triệu đồng/người/tháng.
  - Người quản trị Công ty: 3.5 triệu đồng/người/tháng.

Các khoản chi khác đối với Ban Kiểm soát phục vụ cho nghiệp vụ kiểm soát tại Công ty được tính theo thực tế, với mức tối đa là 5.000.000 đồng/tháng và hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty.

8. Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022-2027) là 07 (bảy) thành viên. Danh sách Hội đồng quản trị theo kết quả bầu cử dồn phiếu là:
  1. Ông Nguyễn Thành Phúc
  2. Ông Nguyễn Ngọc Hùng
  3. Ông Hồ Thanh Cường

4. Bà Vũ Phương Thảo
  5. Ông Phạm Thành Trung
  6. Ông Nguyễn Anh Tuấn
  7. Ông Trần Quang Phương.
9. Thông qua số lượng thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ IV (2022-2027) là 05 (năm) thành viên. Danh sách Kiểm soát viên theo kết quả bầu cử đơn phiếu là:
1. Ông Hoàng Văn Hùng
  2. Bà Tăng Mỹ Phụng
  3. Ông Trịnh Trọng Tâm
  4. Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh
  5. Bà Phạm Thị Phương Linh
10. Hội đồng quản trị đã tiến hành họp phiên đầu tiên và bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị là Ông Nguyễn Thành Phúc. Hội đồng quản trị đã bỏ phiếu thông qua các chức danh trong Ban Giám đốc và Kế toán trưởng. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị ban hành quyết định bổ nhiệm, gồm:
1. Giám đốc: Ông Nguyễn Ngọc Hùng.
  2. Phó Giám đốc: Ông Phạm Huỳnh Bá Đạt.
  3. Phó Giám đốc: Ông Đặng Ngọc Hà.
  4. Kế toán trưởng: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Diệp.
11. Ban Kiểm soát đã tiến hành họp phiên đầu tiên và bầu Trưởng ban Kiểm soát là Ông Hoàng Văn Hùng.
12. Giao Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua tại Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- UBCKNN, SGDCK HN;
- CT HĐTV, TGD Tcty, KSV Tcty;
- TV HĐQT, BKS Cty; Ban Giám đốc Công ty;
- Kế toán trưởng; P-B-Đ Công ty;
- Lưu (CV HĐQT, MP).



**Nguyễn Thành Phúc**





## BIÊN BẢN

### ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định được tiến hành theo Điều lệ Tổ chức, hoạt động Công ty và Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty số 46/NQ-GĐ-HĐQT ngày 15/4/2022.

**Thời gian:** 08 giờ 30 phút ngày 22/4/2022

**Địa điểm:** Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định

2Bis Nơ Trang Long, Phường 14, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

#### **I. Phần làm việc của Ban tổ chức:**

Ông Đinh Đức Điền, thay mặt Ban tổ chức, tuyên bố lý do và thành phần tham dự Đại hội.

Bà Đặng Kim Chi, Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông, báo cáo số lượng cổ đông tham dự tính đến 8h30 là 8,272,638 tổng số phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 87.08%. Theo Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đủ điều kiện tiến hành.

Ông Đinh Đức Điền lấy ý kiến Đại hội về bầu cử Đoàn Chủ tịch và Ban Kiểm phiếu, đạt tỷ lệ 100% số cổ đông tham dự đồng thuận.

#### **- Đoàn chủ tịch:**

- |  |                 |
|--|-----------------|
| ○ Ông Nguyễn Thành Phúc - Chủ tịch HĐQT            | Chủ tọa đoàn    |
| ○ Ông Nguyễn Công Minh – Thành viên HĐQT, Giám đốc | Thành viên đoàn |
| ○ Ông Nguyễn Anh Tuấn – Thành viên HĐQT            | Thành viên đoàn |

#### **- Ban kiểm phiếu:**

- |                           |            |
|---------------------------|------------|
| ○ Ông Mai Trường Vũ       | Trưởng ban |
| ○ Ông Trần Ngọc Cường     | Thành viên |
| ○ Ông Phạm Mạnh Đạt       | Thành viên |
| ○ Ông Phạm Nguyễn Hữu Lộc | Thành viên |
| ○ Ông Đinh Đức Điền       | Thành viên |
| ○ Ông Lê Ngọc Duy         | Thành viên |

## **II. Phần làm việc của Đoàn Chủ tịch:**

Ông Nguyễn Thành Phúc- Chủ tọa Đoàn - giới thiệu Đoàn Thư ký là Bà Nguyễn Lê Minh Phương (theo Nghị quyết số 46/NQ-GĐ-HĐQT ngày 15/4/2022 về công tác tổ chức và tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2022).

### **1. Khai mạc**

Ông Nguyễn Thành Phúc phát biểu khai mạc Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.

### **2. Thông qua Chương trình làm việc**

Ông Nguyễn Thành Phúc trình bày Chương trình làm việc tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 theo Nghị quyết số 46/NQ-GĐ-HĐQT ngày 22/4/2022 về công tác tổ chức và tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2022.

Với 100% số phiếu đồng ý, Đại hội thống nhất Chương trình làm việc như trên.

### **3. Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2021 (bao gồm Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và Báo cáo kiểm toán), nhiệm kỳ 2017-2021 - Trình phương hướng sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2022 và nhiệm kỳ 2022-2026;**

Ông Nguyễn Công Minh trình bày Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh- tài chính năm 2020 (theo Báo cáo số 622/BC-GĐ-KHVT ngày 31/3/2022 của Giám đốc Công ty). Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện với nhiều mặt làm được và chưa làm được trong năm 2021; trong đó, nổi bật là việc bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh. Công ty cơ bản hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2021 tại Nghị quyết số 07/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về lợi nhuận trước thuế, đảm bảo cổ tức và làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước

Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2022 trình Đại hội là: Sản lượng nước tiêu thụ: 54,5 triệu m<sup>3</sup>; Tổng doanh thu: 643,059 tỷ đồng và Lợi nhuận trước thuế: 24,490 tỷ đồng; Cổ tức 10%

### **4. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2021;**

Ông Nguyễn Thành Phúc trình bày Báo cáo số 140/BC-GĐ-HĐQT ngày 31/3/2022 của Hội đồng quản trị Công ty với một số nội dung chính như sau:

- Đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị làm việc tuân thủ Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành, quyết định được thông qua theo nguyên tắc đa số, đúng quy chế làm việc;

- Công ty hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch tại Nghị quyết số 07/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và các nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty, thể hiện được sứ mệnh cấp nước ngày càng thân thiện với khách hàng, phục vụ đời sống an sinh xã hội cộng đồng;

- Ban Giám đốc Công ty hoàn thành nhiệm vụ được giao theo Điều lệ Công ty; đã chỉ đạo quyết liệt và tập trung triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin và tiến



bộ khoa học kỹ thuật chuyên ngành vào công tác giảm nước thất thoát thất thu; tăng cường công tác kiểm soát việc sử dụng nước, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, tạo cơ sở phát triển bền vững trong những năm tới.

**5. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2021 và Báo cáo tài chính kiểm toán do Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC lập ngày 17/3/2022.**

Ông Hoàng Văn Hùng – Trưởng ban Kiểm soát, trình bày Báo cáo đánh giá của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động Công ty năm 2020 (theo Báo cáo số 61/BC-GĐ-BKS ngày 29/3/2022 của Ban kiểm soát Công ty), với một số nội dung chính sau:

- Thống nhất với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và chỉ tiêu tài chính đã được kiểm toán
- Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát và công tác quản trị, điều hành Công ty;
- Sự phối hợp hoạt động theo quy chế làm việc giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Giám đốc;
- Kiến nghị tiếp tục nâng cao nguồn nhân lực, năng lực hệ thống quản lý đáp ứng phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh tại đơn vị, nhằm mang lại hiệu quả cao trong điều hành và sản xuất giúp Công ty phát triển bền vững. Tiếp tục nâng cao năng lực hoạt động của các Phòng, Ban, Đội trong Công ty; Sắp xếp lại cơ cấu bộ phận đọc số, thu tiền cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay là không thu tiền tại nhà và giảm đợt đọc số. Xây dựng kế hoạch các công trình XDCB cần sát thực tế, tăng cường công tác quản lý điều hành hiệu quả các dự án đầu tư; Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các công trình xây dựng cơ bản cũng như các công trình giảm nước thất thoát thất thu nhằm kiểm soát và tiết kiệm chi phí.
- Xem xét lại công tác sử dụng đồng hồ nước nhất là trong công tác thay đồng hồ nước vì các chi phí này ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Và trình bày Báo cáo tài chính kiểm toán do Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC lập ngày 17/3/2022.

**6. Trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021**

Ông Nguyễn Anh Tuấn trình Đại hội Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (Theo Tờ trình số 141/TTr-GĐ-HĐQT ngày 31/3/2022 của Hội đồng quản trị Công ty); với tỷ lệ phân phối:

Lợi nhuận sau thuế còn lại phân phối là **18.256.940.592 đ**

Stt	Nội dung	Số tiền	%
1	Cổ tức (10%/mệnh giá)	9.500.000.000	50,73
2	Quỹ Khen thưởng Người lao động	6.960.352.765	37,17
3	Quỹ Thưởng người quản lý Công ty(*)	356.400.000	1,90
4	Lợi nhuận để lại (chưa phân phối)	1.440.187.827	10,20

Tổng quỹ phát triển sản xuất năm 2021 sẽ là 1.910.543.384 đồng  
Khoản lợi nhuận còn lại chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2020 là: 18.720.235.546 đồng

**7. Trình thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty năm 2022**

Ông Nguyễn Anh Tuấn trình Đại hội về mức thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty năm 2021 (theo Tờ trình số 142/TTr-GĐ-HĐQT ngày 31/3/2022 của Hội đồng quản trị Công ty). Cụ thể:

- a. Thành viên Hội đồng quản trị: 6.000.000 đ/người/tháng
- b. Kiểm soát viên: 3.500.000 đ/người/tháng
- c. Người quản trị Công ty: 3.500.000 đ/người/tháng.

Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban Kiểm soát, làm việc theo chế độ chuyên trách, được hưởng tiền lương theo quy định của pháp luật.

Các khoản chi khác đối với Ban Kiểm soát phục vụ cho nghiệp vụ kiểm soát tại Công ty được tính theo thực tế, với mức tối đa là 5.000.000 đồng/tháng và hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty.

**8. Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2022**

Ông Hoàng Văn Hùng trình Đại hội việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2022 về việc Thông qua 03 công ty kiểm toán đề xuất tại Tờ trình số 62/TTr-GĐ-BKS ngày 30/3/2022 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022. Giao Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán trên cơ sở đảm bảo các tiêu chí phù hợp với Công ty.

**9. Trình bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2022-2027**

Ông Nguyễn Thành Phúc trình Đại hội việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 (theo Tờ trình số 144/TTr-GĐ-HĐQT ngày 12/4/2022 của Hội đồng quản trị Công ty).

Với tỷ lệ 100% ý kiến đồng ý, Đại hội thống nhất số lượng thành viên nhiệm kỳ 2017-2022 đối với Hội đồng quản trị là 07 người, Ban Kiểm soát là 05 người.

Và thông qua danh sách bầu cử là:

a) Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Cổ đông giới thiệu
1	Ông NGUYỄN THÀNH PHÚC	TCT Cấp nước Sài Gòn
2	Ông NGUYỄN NGỌC HÙNG	//



3	Bà VŨ PHƯƠNG THẢO	//
4	Ông HỒ THANH CƯỜNG	//
5	Ông PHẠM THÀNH TRUNG	Công ty TNHH Nước sạch REE
6	Ông NGUYỄN ANH TUẤN	//
7	Ông TRẦN QUANG PHƯƠNG	Ngân hàng TMCP Đông Á

b) Ban Kiểm soát:

TT	Họ và tên	Cổ đông giới thiệu
1	Ông HOÀNG VĂN HÙNG	TCT Cấp nước Sài Gòn
2	Bà TĂNG MỸ PHỤNG	TCT Cấp nước Sài Gòn
3	Ông TRỊNH TRỌNG TÂM	TCT Cấp nước Sài Gòn
4	Bà NGUYỄN THỊ NGỌC OANH	Công ty TNHH Nước sạch REE
5	Bà PHẠM THỊ PHƯƠNG LINH	Ngân hàng TMCP Đông Á

## 10. Phân thảo luận tại Đại hội:

### 11. Thể lệ làm việc và thể lệ biểu quyết

Ông Mai Trường Vũ, Trưởng ban Kiểm phiếu, trình bày và lấy phiếu biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% về Thể lệ làm việc, biểu quyết thông qua các quyết định và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 tại Đại hội. Theo đó, bầu cử được tiến hành theo phương thức bầu dồn phiếu.

### 12. Đại hội tiến hành bầu cử:

Ban Kiểm phiếu phát phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử; thu hồi phiếu và tiến hành kiểm phiếu.

### 13. Công bố kết quả biểu quyết và bầu cử các nội dung chính

Ông Mai Trường Vũ, thay mặt Ban Kiểm phiếu trình bày Biên bản kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung chính tại Đại hội theo kết quả biểu quyết:

Nội dung	Tỷ lệ biểu quyết thông qua (%)	Kết luận
a. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2021 (bao gồm Báo cáo tài chính đã kiểm	100	Thông qua

toán) và nhiệm kỳ 2017-2021		
<b>b.</b> Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2021	100	Thông qua
<b>c.</b> Báo cáo đánh giá của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động Công ty năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2021	100	Thông qua
<b>d.</b> Chỉ tiêu kinh doanh về sản lượng nước tiêu thụ năm 2022	100	Thông qua
<b>e.</b> Chỉ tiêu kinh doanh về tổng doanh thu năm 2022	100	Thông qua
<b>f.</b> Chỉ tiêu kinh doanh về lợi nhuận trước thuế năm 2022	100	Thông qua
<b>g.</b> Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021	100	Thông qua
<b>h.</b> Thông qua danh sách 03 đơn vị kiểm toán	100	Thông qua
<b>i.</b> Thù lao thành viên HĐQT và Kiểm soát viên không chuyên trách, Người quản trị Công ty năm 2022	100	Thông qua

❖ **Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2022 - 2027):**

1. Hội đồng quản trị (theo Phiếu bầu cử):

STT	Họ tên	Năm sinh	Tỷ lệ trúng cử (%)
01	Nguyễn Thành Phúc	1964	100.10
02	Nguyễn Ngọc Hùng	1976	100.10
03	Vũ Phương Thảo	1971	100.10
04	Hồ Thanh Cường	1968	100.10
05	Phạm Thành Trung	1983	99.75
06	Nguyễn Anh Tuấn	1980	99.75
07	Trần Quang Phương	1973	100.10



Theo đó, 07 thành viên trúng cử vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 là Ông Nguyễn Thành Phúc, Ông Nguyễn Ngọc Hùng, Ông Hồ Thanh Cường, Bà Vũ Phương Thảo, Ông Phạm Thành Trung, Ông Nguyễn Anh Tuấn, Ông Trần Quang Phương. Hội đồng quản trị sẽ họp phiên đầu tiên để bầu Chủ tịch và Ban điều hành.

2. Ban Kiểm soát (Theo Phiếu bầu cử):

STT	Họ tên	Năm sinh	Tỷ lệ trúng cử (%)
01	Hoàng Văn Hùng	1962	100.16
02	Tăng Mỹ Phụng	1987	99.75
03	Trịnh Trọng Tâm	1978	100.16
04	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	1978	99.75
05	Phạm Thị Phương Linh	1983	100.16

Theo đó 05 thành viên trúng cử vào Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 là Ông Hoàng Văn Hùng, Bà Tăng Mỹ Phụng, Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh, Ông Trịnh Trọng Tâm, Bà Phạm Thị Phương Linh. Ban Kiểm soát sẽ họp phiên đầu tiên để bầu Trưởng ban Kiểm soát.

Theo kết quả kiểm phiếu tại Đại hội, Hội đồng quản trị đã họp và bỏ phiếu (7/7 phiếu đồng ý, tỷ lệ 100%), thống nhất bầu Ông Nguyễn Thành Phúc giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ (2022-2027). Thống nhất bổ nhiệm Ông Nguyễn Ngọc Hùng làm Giám đốc Công ty nhiệm kỳ (2022-2027).

**14. Thông qua Dự Thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (tài khóa 2021)**

Bà Nguyễn Lê Minh Phương trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (tài khóa 2021).

Với 100% phiếu thuận, Đại hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.

**15. Ông Nguyễn Thành Phúc, Chủ tọa Đoàn phát biểu, bế mạc Đại hội lúc 11h00 cùng ngày.**

TM. Thư ký đoàn

  
Nguyễn Lê Minh Phương

TM. Đoàn Chủ tịch  
Chủ tọa đoàn



Nguyễn Thành Phúc



Số: **622**/BC-GĐ-KHVT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 02 năm 2022

**BÁO CÁO TỔNG KẾT**  
**HOẠT ĐỘNG NĂM 2021, NHIỆM KỲ 2017-2021**  
**- TRÌNH PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM KỲ 2022-2026 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG**  
**SẢN XUẤT KINH DOANH TÀI CHÍNH NĂM 2022**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

**A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 VÀ NHIỆM KỲ 2017-2021**

**I/ Tình hình chung:**

Giai đoạn 2017 đến năm 2019 chứng kiến sự phát triển mạnh mẽ của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định qua việc các chỉ tiêu kinh doanh tăng trưởng đều qua các năm, đặc biệt là trong công tác gia tăng sản lượng tiêu thụ và giảm nước thất thoát thất thu. Cụ thể, năm 2017 sản lượng tiêu thụ lần đầu tiên vượt qua mức 50 triệu m<sup>3</sup> và thất thoát nước bình quân năm 2017 ở mức 20,95% thì đến cuối năm 2019 tỷ lệ thất thoát nước bình quân đạt mức 15,79%. Giai đoạn năm 2020- 2021, đặc biệt là trong năm 2021 đại dịch Covid bùng phát trên diện rộng và kéo dài, hoạt động của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ, nhà hàng khách sạn, trung tâm thương mại, giải trí ngừng hoạt động để phòng chống dịch dẫn đến sản lượng nước tiêu thụ sụt giảm mạnh, nợ tiền nước từ phía khách hàng tăng cao do khó khăn về kinh tế kéo dài ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2021 của Công ty.

Mục tiêu trọng tâm xuyên suốt của Công ty là luôn đảm bảo cấp nước an toàn liên tục, duy trì 100% hộ dân được sử dụng nước sạch, tỷ lệ nước thất thoát thất thu năm sau giảm so với năm trước, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý hệ thống mạng lưới cấp nước, tinh gọn bộ máy tổ chức, tiết kiệm chi phí, chăm lo tốt đời sống cho người lao động.

Qua 5 năm phấn đấu, công ty đều hoàn thành các mục tiêu đề ra. Cụ thể, việc cung cấp nước sạch luôn được thực hiện 1 cách an toàn liên tục, không để xảy ra tình trạng mất nước cục bộ, ô nhiễm nguồn nước; duy trì chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch; tỷ lệ thất thoát nước bình quân giảm đều qua các năm, chất lượng phục vụ khách hàng ngày càng được nâng cao qua việc cải cách thủ tục hành chính giảm dần các thủ tục ở các khâu có mối liên hệ trực tiếp với khách hàng, mở rộng kênh thanh toán tiền nước trực tuyến, đưa vào vận hành tổng đài chăm sóc khách hàng, thường xuyên bồi dưỡng đào tạo nghiệp vụ chăm sóc khách hàng cho người lao động trong công ty; ứng dụng khoa học công nghệ tăng tiện ích, giảm chi phí qua việc áp dụng hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn giấy, từ tháng 4/2021 không thu tiền nước tại nhà khách hàng trên toàn địa bàn quản lý.

**II/ Kết quả hoạt động năm 2021 và nhiệm kỳ 2017-2021: (đính kèm phụ lục)**

**a/ Kết quả hoạt động năm 2021:**



## **1. Sản xuất - kinh doanh:**

- Sản lượng nước tiêu thụ thực hiện được 51,485 triệu m<sup>3</sup>, đạt 94,99% kế hoạch năm, bằng 95,60% so cùng kỳ năm 2020. Với giá bán bình quân lũy kế 10.765 đồng/m<sup>3</sup> đưa doanh thu tiền nước năm qua thực hiện được 554,220 tỷ đồng đạt 91,49% kế hoạch năm, bằng 97,22% so cùng kỳ năm 2020;

- Tỷ lệ thất thoát nước bình quân lũy kế năm ở mức 15,76%, cao hơn 0,26% so kế hoạch và tăng 0,40% so với năm trước;

- Thực hiện gắn mới 534 đồng hồ nước các cỡ, đạt 106,37% kế hoạch đề ra, tái lập 32 danh bạ cũ, đo đếm lượng nước tiêu thụ của khách hàng qua 137.546 đồng hồ. Thay 28.007 đồng hồ nước cỡ nhỏ; đạt 100,03%, bằng 96,65% cùng kỳ năm trước. Thay và nâng hạ cỡ 56 đồng hồ nước cỡ lớn, đạt 160,00% kế hoạch năm, tăng 19,15% so với cùng kỳ năm 2020.

- Tiếp tục duy trì 100% tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch trên địa bàn Công ty;

## **2. Đầu tư xây dựng và công tác giảm nước thất thoát thất thu:**

Đây là mảng chịu tác động mạnh khi Công ty thực hiện chế độ làm việc giãn cách từ đầu tháng 7 năm 2021 theo chỉ đạo của Công ty chủ quản và Ủy ban nhân dân thành phố. Đỉnh điểm từ 23 tháng 8 khi thành phố thực hiện “ai ở đâu ở yên đó” mọi hoạt động triển khai công tác liên quan đến việc cung cấp nước cho hộ dân từ chủ động sang bị động và xử lý tình huống qua trực tuyến online. Điều này ảnh hưởng rõ nét đến kết quả phát triển mạng lưới, đầu tư thay mới ống mục, cải tạo hoàn thiện mạng lưới cấp nước của công ty.

Ngay khi quy định giãn cách được nới lỏng, đối với công tác phát triển mạng lưới Công ty đã triển khai thi công 02 công trình, lắp đặt mới 2.100 mét ống, giá trị xây lắp 4,2 tỷ đồng, hoàn thành 100% kế hoạch. Tuy nhiên, đối với công tác đầu tư thay mới ống cũ mục chỉ đạt 35,23% kế hoạch về qui mô mét ống và 32,40% về giá trị vốn đầu tư.

Công tác giảm thất thoát nước được Ban Điều hành xác định là nhiệm vụ trọng tâm, hiệu quả chỉ đến khi nhiệm vụ được chỉ ra rõ ràng, quy trình giám sát chặt chẽ, thực hiện nhanh chóng, công khai. Ban điều hành xem xét triển khai từ chi phí dành cho công tác giảm thất thoát nước với giá trị hơn 23,043 tỷ đồng để sửa chữa thay thế 4.744 mét ống cũ mục trên toàn mạng lưới đạt 26,64% kế hoạch. Bên cạnh đó, với 4.648 điểm bể được sửa chữa, trong đó gần 600 điểm bể ngầm, coi van 161 điểm, nâng dờn 517 đồng hồ nước, thay và hạ cỡ 28.063 đồng hồ nước các loại, tạm đóng 134 danh bạ và huỷ 115 đồng hồ nước không sử dụng v.v... trong khoản thời gian hạn hẹp do phải thực hiện làm việc giãn cách phần lớn thời gian trong quý II và III đã giúp cho tỷ lệ thất thoát nước bình quân năm 2021 đạt mức 15,76%. Tuy có cao hơn 0,26% so với mục tiêu đề ra nhưng đây là kết quả đạt được từ sự nỗ lực của cả tập thể người lao động trong mùa dịch Covid khi phải thực hiện làm việc 3 tại chỗ.

## **3. Tài chính:**

Đại dịch và nhất là sự xuất hiện của biến thể Delta khiến đồ thị tăng trưởng không còn giữ được nhịp đi lên, các khu vực kinh tế, người lao động đều bị ảnh hưởng, trong đó ngành dịch vụ cung ứng nước sạch của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định không là ngoại lệ khi người lao động về quê, một trăm phần trăm lượng khách sạn, nhà hàng, dịch vụ ... phải đóng cửa. Phản ánh rõ nét qua chỉ số sản lượng tiêu thụ giảm rõ rệt so với hai năm 2019 và 2020,



dẫn đến hệ quả doanh thu tiền nước năm 2021 ở mức 554,220 tỷ đồng, chỉ đạt 91,49% kế hoạch năm, bằng 97,22% so cùng kỳ năm 2020.

Doanh thu tiền nước đã ảnh hưởng lớn đến tổng doanh thu toàn công ty, với doanh số thực hiện được 560,189 tỷ đồng, bằng 91,83% kế hoạch và bằng 96,97% so cùng kỳ năm trước.

Năm qua, Công ty ghi nhận chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế 23,025 tỷ đồng, đạt 100,11% kế hoạch đề ra, bằng 101,12% so cùng kỳ năm 2020. Nộp ngân sách 89,330 tỷ đồng, đạt 91,21% kế hoạch, bằng 96,08% cùng kỳ năm 2020.

#### **b/ Kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2017-2021:**

##### **1. Về thực hiện nhiệm vụ đảm bảo cung cấp nước sạch an toàn, liên tục, nâng cao hiệu quả kinh doanh nước sạch:**

Với đặc trưng địa bàn quản lý của Công ty là khu dân cư hiện hữu, lâu đời, không có khả năng mở rộng, 100% hộ dân đã được sử dụng nước sạch, sản lượng tiêu thụ có tăng hàng năm nhưng không đáng kể. Nhiệm vụ đảm bảo cung cấp nước sạch an toàn, liên tục, đảm bảo luôn được Công ty chú trọng thực hiện, cụ thể: Tổng sản lượng nước tiêu thụ đạt 261 triệu m<sup>3</sup>, tổng doanh thu 2.639 tỷ đồng trong đó doanh thu nước đạt 2.591 tỷ đồng. Mặc dù tỷ lệ tăng trưởng bình quân của sản lượng nước tiêu thụ chỉ đạt 0,49% nhưng mức tăng trưởng bình quân của tổng doanh thu và doanh thu nước là khả quan, lần lượt đạt 3,82% và 4,29%. Tỷ lệ thực thu đương niên qua các năm đều đạt trên 99%, riêng năm 2021 đạt 97,45%.

Gắn mới thêm 5.438 đồng hồ nâng tổng số đồng hồ nước khách hàng đến cuối năm 2021 đạt 137.546 đồng hồ, cung cấp nước sạch đến khách hàng qua 655km đường ống cái các cỡ. Tiếp tục duy trì tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch trên địa bàn từ năm 2016 đến nay.

Chính thức niêm yết trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX) cổ phiếu của Công ty với mã chứng khoán GDW vào ngày 18/12/2018.

##### **2. Về phấn đấu tỷ lệ nước thất thoát thất thu giảm đều qua các năm:**

Đầu năm 2017 tỷ lệ thất thoát nước bình quân ở mức 20,95%, toàn địa bàn được phân vùng tách mạng gồm 02 DMZ và 50 DMA. Nhiệm kỳ 2017-2021, Công ty cải tạo thay mới 12.538m ống cũ mục. Bên cạnh đó, Công ty sử dụng chi phí giảm nước thất thoát thất thu để thay mới 37.291m ống mục, thực hiện dò bể định kỳ có trọng tâm đảm bảo tỷ lệ dò bể chính xác trên 95%, chủ động dò tìm và sửa chữa điểm bể, coi van khuất lấp. Thường xuyên phối hợp điều tiết mạng lưới, khắc phục sự cố trên các tuyến ống cấp 2, bảo dưỡng bảo trì hệ thống đồng hồ tổng. Triển khai hiệu quả giải pháp tập trung quản lý DMA theo cơ chế “đóng van bước” trên các DMA có tỷ lệ thất thoát nước cao; thành lập thêm khu vực DMA nâng tổng số DMA đến cuối năm 2021 trên toàn địa bàn đạt 82 khu vực, kiểm soát 99,84% lượng nước tiêu thụ qua đồng hồ khách hàng.

Thay hạ cỡ 139.919 đồng hồ nước các cỡ đảm bảo tính chính xác trong đo đếm lượng nước tiêu thụ của khách hàng, tăng cường kiểm soát định mức, giá biểu đảm bảo giá bán đúng cho từng đối tượng sử dụng góp phần ổn định giá bán bình quân và kiểm soát chặt chẽ đồng hồ nước theo 06 tiêu chí nhằm đảm bảo việc đọc số đầy đủ, chính xác giảm tỷ lệ nhà đóng cửa 02 kỳ không vượt quá 20% và giảm tỷ lệ hóa đơn có tiêu thụ dưới 4m<sup>3</sup>.

Với sự tập trung và nỗ lực thực hiện đồng bộ các giải pháp trên đã góp phần kéo giảm tỷ lệ thất thoát nước bình quân từ 20,95% vào đầu năm 2017 xuống còn 15,76% vào cuối năm 2021.



### **3. Về nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng:**

Giai đoạn 2017-2021 Công ty rất quan tâm đến công tác nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng qua việc triển khai các hoạt động như:

- Hoàn chỉnh các quy trình nghiệp vụ nhằm phục vụ tốt hơn nhu cầu của khách hàng; Ban hành “Quy định ứng xử với khách hàng của cán bộ công nhân viên”, phát hành “Sổ tay cấp nước an toàn” giúp khách hàng nắm rõ thông tin về chất lượng nước và dịch vụ cấp nước;
- Cải cách thủ tục hành chính rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ gắn mới, nâng đời đồng hồ nước, phản hồi trong ngày các thắc mắc của khách hàng trên trang web của công ty;
- Mở rộng kênh thanh toán tiền nước với các ngân hàng, đơn vị trung gian thanh toán tạo thuận lợi cho khách hàng, đến cuối năm 2021 đã áp dụng không thu tiền nước tại nhà khách hàng trên toàn địa bàn quản lý;
- Tiếp tục hoàn thiện dịch vụ chăm sóc khách hàng qua việc xây dựng và vận hành hệ thống Callcenter và Zalo kịp thời giải đáp thắc mắc, khiếu nại và các vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động của Công ty, hạn chế khiếu nại từ phía khách hàng;
- Giải quyết 100% đơn thư khiếu nại của khách hàng và của phòng ban trong công ty;
- Xây dựng và quảng bá bộ nhận diện thương hiệu Công ty qua logo “GIADINH WATER” liên kết với slogan “Nước là sự sống” nhằm khẳng định giá trị, sứ mệnh của Công ty đối với khách hàng và vị trí trong khu vực;
- Triển khai dịch vụ dò tìm, sửa chữa khắc phục sự cố rò rỉ ống trong nhà khách hàng góp phần nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng và giảm thất thoát nước;

### **4. Về ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động của Công ty:**

- Thường xuyên cập nhật họa đồ hoàn công công trình trên cơ sở dữ liệu GIADINHGIS và BILLING; Hoàn thành công tác chuẩn hóa dữ liệu toàn địa bàn theo danh mục miền dữ liệu đảm bảo tiến độ đồng bộ dữ liệu lên hệ thống SAWAGIS của Tổng Công ty;
- Xây dựng mô hình thủy lực, chương trình giám sát áp lực và lưu lượng online dựa trên cơ sở dữ liệu GIS hoàn thiện;
- Thành lập trung tâm giám sát vận hành mạng lưới tập trung nhằm giám sát mạng lưới trực tuyến liên thông phòng ban đội trong xử lý sự cố, điều tiết mạng lưới;
- Ứng dụng công nghệ vào công tác “Quản lý hồ sơ khách hàng trực tuyến” nâng cao trách nhiệm công tác, giảm chi phí và giải quyết nhanh yêu cầu của khách hàng ngoài hiện trường;
- Trang bị bản quyền phần mềm ArcGis tiến đến xây dựng hệ thống cấp nước thông minh;
- Số hóa hồ sơ khách hàng nâng chất lượng quản lý và truy cập thông tin.

### **5. Về chăm lo đời sống người lao động và thực hiện nghĩa vụ với xã hội:**

- Công ty luôn xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho người lao động theo định hướng phát triển của Công ty, tạo điều kiện cho người lao động nâng cao kỹ năng làm việc.
- Tổ chức thành công hội nghị người lao động, thực hiện đầy đủ chế độ cho người lao động hằng năm như tham quan, khám sức khỏe định kỳ, tập huấn kỹ năng an toàn lao động, trang bị đồng phục, thiết bị bảo hộ, chế độ ca 3 độc hại, mua bảo hiểm sức khỏe.



- Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc, duy trì định kỳ đối thoại giữa ban giám đốc, ban chấp hành công đoàn và đại diện người lao động. Kết quả đạt được trong giai đoạn 2017-2021 tình hình hoạt động của Công ty ổn định, không xảy ra tình trạng khiếu tố, khiếu nại;

- Công ty luôn đảm bảo chi trả lương, thưởng đúng thời gian quy định, trợ cấp khó khăn, tặng quà Tết, hỗ trợ chi phí tang chay cưới hỏi, trợ cấp thất nghiệp, tử tuất, đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động.

- Người lao động trong Công ty luôn tích cực tham gia hưởng ứng các cuộc vận động đóng góp hỗ trợ do Công đoàn Tổng Công ty, các ban hành đoàn thể địa phương khởi xướng.

### **III/ Đánh giá kết quả thực hiện:**

#### **1. Đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 2017-2021:**

Công ty đã hoàn thành và luôn duy trì bền vững tỷ lệ 100% hộ dân được sử dụng nước sạch từ năm 2016 đến nay, đảm bảo nước cung cấp đến khách hàng luôn liên tục, an toàn. Hoạt động cấp nước của Công ty luôn tồn tại một số yếu tố hạn chế đến việc gia tăng sản lượng tiêu thụ và doanh thu nước của công ty như: địa bàn quản lý là khu dân cư lâu đời không có khả năng mở rộng (ngoại trừ qui hoạch phát triển đô thị mới khu vực Phường 27, 28 Quận Bình Thạnh được triển khai), nhu cầu sử dụng nước đã được đáp ứng 100%, lượng nước sử dụng cho mục đích sinh hoạt của khách hàng chiếm tỷ trọng hơn 80%, xu hướng dân di dời các cơ sở sản xuất, kinh doanh ra khỏi khu vực dân cư ... Tuy nhiên, do giá nước bán cho các đối tượng sử dụng được tăng theo lộ trình bắt đầu từ tháng 11 năm 2019 và tăng hằng năm cho đến năm 2022 nên đã có tác động tích cực đến mức tăng của doanh thu nước và tổng doanh thu các năm 2019-2020. Sang năm 2021, đợt bùng phát lần thứ 4 của đại dịch Covid 19 khiến giãn cách kéo dài, các hoạt động sản xuất dịch vụ thương mại ngừng hoạt động, sản lượng tiêu thụ và giá bán bình quân giảm sâu, nợ tồn tiền nước tăng cao, các công trình đầu tư xây dựng, giảm nước thất thoát thất thu không thể triển khai đúng tiến độ. Lần đầu tiên kể từ khi hoạt động trên danh nghĩa Công ty cổ phần, các chỉ tiêu chính không đạt kế hoạch. Mặc dù tập thể ban điều hành và người lao động đã rất nỗ lực cố gắng. Trong quý IV/2021 đồng loạt triển khai các giải pháp như tổ chức thu tiền mặt tại nhà để giảm nợ tồn, tích cực hỗ trợ khách hàng chia sẻ chi phí tiền nước tăng cao do bể ống trong. Tỷ lệ thất thoát nước giảm ấn tượng từ 20,95% năm 2017 xuống còn 15,76% vào cuối năm 2021. Công ty đã xây dựng và quảng bá được thương hiệu GiadinhWater và chính thức niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán.

#### **2. Mặt làm được:**

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, đảm bảo an sinh xã hội, chất lượng cung cấp nước luôn an toàn liên tục, không xảy ra tình trạng mất nước, ô nhiễm nguồn nước;
- Đảm bảo và duy trì 100% hộ dân được sử dụng nước sạch;
- Tỷ lệ nước thất thoát thất thu bình quân giảm dần qua từng năm;
- Chất lượng phục vụ khách hàng ngày càng được nâng cao; Chia sẻ khó khăn chung với người dân trong đại dịch Covid qua việc hỗ trợ, miễn, giảm tiền nước;
- Từng bước ứng dụng khoa học công nghệ trong triển khai các tiện ích dịch vụ cấp nước và quản lý mạng lưới cấp nước nâng cao năng suất và hiệu quả công việc;
- Đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động;
- Hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước và cổ đông.



### **3. Một số tồn tại, hạn chế:**

- Địa bàn quản lý là khu dân cư lâu đời, không có khả năng mở rộng, tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch đã đạt 100%, lượng khách hàng sử dụng nước cho mục đích sinh hoạt chiếm tỷ trọng lớn (*trên 81%*) nên khả năng gia tăng sản lượng tiêu thụ và giá bán bình quân trong tương lai là không cao;
- Công tác giảm nước thất thoát thất thu luôn là nhiệm vụ trọng tâm của Công ty nên cần nguồn tài chính đầu tư dài hạn để thực hiện giảm nhanh và bền vững;
- Tiến độ thi công các công trình đầu tư xây dựng, sửa chữa ống mục phải phụ thuộc vào thời gian cấp phép đào đường, công tác phối hợp thi công công trình hạ tầng kỹ thuật;
- Dịch bệnh dù đã được kiểm soát nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro có thể tiếp tục tác động tiêu cực đến hoạt động kinh doanh và giảm nước thất thoát thất thu của Công ty trong thời gian tới;
- Công tác thanh quyết toán chi phí chưa được phân bổ đồng đều giữa các quý làm cho số liệu doanh thu và lợi nhuận có sự biến động phải giải trình trong quá trình lập báo cáo tài chính phục vụ cho việc công bố thông tin khi Công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán.

## **B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM KỲ 2022-2026 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH TÀI CHÍNH NĂM 2022**

### **I/ Mục tiêu tổng quát:**

Thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn, bảo toàn và phát triển nguồn vốn, phát triển hệ thống cấp nước thông minh; nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành Công ty.

### **II/ Nhiệm vụ trọng tâm:**

- Đến năm 2026 sản lượng tiêu thụ đạt 61,971 triệu m<sup>3</sup> và doanh thu đạt trên 734 tỷ đồng;
- Giá bán bình quân đạt 11.844 đồng/ m<sup>3</sup>;
- Đảm bảo cung cấp nước an toàn, liên tục cho người dân;
- Duy trì 100% hộ dân được sử dụng nước sạch;
- Thất thoát nước giảm bền vững, cuối nhiệm kỳ dưới 13,5%;
- Nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ chăm sóc khách hàng;
- Hiện đại hóa ngành nước, hướng đến xây dựng hệ thống cấp nước thông minh;
- Ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng quản lý, tinh gọn bộ máy tổ chức, vận hành hiệu quả các nguồn lực sẵn có;
- Mở rộng các hình thức xã hội hóa cùng hợp tác đầu tư vào các lĩnh vực dịch vụ phục vụ cấp nước;
- Thực hiện tài chính lành mạnh, tiết kiệm; đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động;
- Hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, duy trì lợi nhuận, mức chia cổ tức hằng năm từ 10% trở lên; Phân đầu đến năm 2026 đưa tỷ lệ chia cổ tức trên 15%;



### III/ Các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2022:

Chỉ tiêu chủ yếu	Đ/v tính	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	KH 2022 so với TH 2021
		(1)	(2)	(3=2/1)
1.Sản lượng nước tiêu thụ	Triệu m <sup>3</sup>	51,485	54,500	105,86%
2.Tổng doanh thu	Tỷ đồng	560,189	643,059	114,79%
3.Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	23,025	24,490	106,36%
4. Mức chia cổ tức (dự kiến)	%	10%	10%	100,00%

### IV/ Giải pháp thực hiện:

#### 4.1. Giải pháp về cấp nước an toàn:

- Xây dựng các giải pháp đối phó với sự cố bất thường và các nguy cơ rủi ro có thể xảy ra trong quá trình cung cấp nước sạch nhằm đảm bảo dịch vụ cấp nước đạt chất lượng, liên tục và hiệu quả;
- Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, trang bị đầy đủ các trang thiết bị kỹ thuật phục vụ công tác giảm nước thất thoát thất thu và quản lý mạng lưới;
- Tiếp tục hoàn chỉnh các giải pháp giảm thất thoát nước, tiết kiệm tài nguyên nước, bảo vệ môi trường;

#### 4.2. Giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, chăm sóc khách hàng:

- Nâng cao chất lượng trang thông tin điện tử giải quyết các nhu cầu về cấp nước cũng như các dịch vụ liên quan đến cung cấp, sử dụng nước của khách hàng một cách nhanh chóng, tiện lợi;
- Xây dựng kế hoạch hoạt động tiếp thị, quảng bá thương hiệu và các hoạt động truyền thông dưới nhiều hình thức;

#### 4.3. Giải pháp về nguồn nhân lực:

- Chú trọng đào tạo nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ thuật cho người lao động thông qua kế hoạch đào tạo của Công ty hoặc tạo điều kiện, chính sách để người lao động tự học;
- Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn về các văn bản pháp luật, quy định mới của Nhà nước;

#### 4.4. Giải pháp về quản lý:

- Phối hợp tốt với địa phương trong công tác thông báo tình trạng sử dụng nước của khách hàng về tiêu thụ, thanh toán nợ tiền nước và trong công tác kết hợp mở rộng, nâng cấp đường nhằm tiết kiệm trong đầu tư xây dựng; Vận động nhân dân hạn chế sử dụng nước ngầm chuyển sang sử dụng hoàn toàn nước sạch;
- Phát động phong trào thi đua phát huy sáng kiến, hiến kế, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng trong sinh hoạt thường xuyên cũng như trong sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng;
- Tạo các kênh tương tác thông qua các ứng dụng điện tử, truyền thông để thấu hiểu khách hàng, cải thiện dịch vụ ngày càng hoàn thiện.

Kính thưa Đại hội,

Trên đây là Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2021, nhiệm kỳ 2017-2021, phương hướng nhiệm kỳ 2022-2026 và phương hướng sản xuất- kinh doanh- tài chính năm 2022 của



Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Nhằm đảm bảo cơ sở và tính pháp lý để Ban điều hành Công ty có thể triển khai thực hiện các công tác sản xuất kinh doanh, đồng thời điều hành và chủ động điều chỉnh khi có yếu tố khách quan tác động đến các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu như sản lượng, doanh thu, lợi nhuận... Theo đó để đảm bảo việc vận hành thuận lợi, đạt kế hoạch và phù hợp với tình hình thực tế, Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua:

1/ Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2021, nhiệm kỳ 2017-2021, phương hướng nhiệm kỳ 2022-2026 và Phương hướng sản xuất kinh doanh tài chính năm 2022;

2/ Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xem xét, điều chỉnh các chỉ tiêu của kế hoạch Sản xuất- Kinh doanh- Tài chính năm 2022 cho phù hợp với tình hình thực tế trên cơ sở đảm bảo lợi ích tốt nhất của Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên (đính kèm phụ lục 1,2);
- Trưởng Ban Kiểm Soát;
- Người Quản trị Cty (để tổng hợp);
- Lưu: VT-KHVT (Tr.04).



Giám đốc

Nguyễn Công Minh

**PHỤ LỤC 1**

**Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tài chính năm 2021**

(đính kèm báo cáo số 622 /BC-GĐ-KHVT ngày 5/ tháng 3 năm 2022)

Chỉ tiêu	Đ/v tính	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ % so với	
					Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021
<b>A. SẢN XUẤT KINH DOANH</b>		(1)	(2)	(3)	(4= 3/1)	(5=3/2)
1. Nước tiêu thụ	Triệu m <sup>3</sup>	53.852	54.200	51.485	95,60	94,99
2. Gắn mới đồng hồ nước	Cái	1.001	502	534	53,35	106,37
3. Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	28.976	28.000	28.007	96,65	100,03
4. Thay ĐHN cỡ lớn	Cái	47	35	56	119,15	160,00
5. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00
6. Tỷ lệ thất thoát nước bình quân	%	15,36	15,50	15,76	+0,40	+0,26
<b>B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG</b>						
1. Phát triển mạng lưới cấp nước	Mét	800	2.100	2.100	262,50	100
	Tỷ đồng	2,000	4,200	4,200	210,00	100
2. Đầu tư thay mới ống mục	Mét	3.535	8.089	2.850	80,62	35,23
	Tỷ đồng	17,846	43,626	14,135	79,20	32,40
3. Công trình giảm nước thất thoát thất thu	Mét	9.555	17.808	4.744	49,65	26,64
	Tỷ đồng	33,908	73,942	23,043	67,96	31,16
<b>C. TÀI CHÍNH</b>						
1. Tổng doanh thu, trong đó:	Tỷ đồng	577,717	610,035	560,189	96,97	91,83
- Doanh thu tiền nước	Tỷ đồng	570,084	605,785	554,220	97,22	91,49
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	22,769	23,000	23,025	101,12	100,11
3. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	92,973	97,940	89,330	96,08	91,21



**PHỤ LỤC 2**

**Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tài chính nhiệm kỳ 2017-2021**

(đính kèm báo cáo số 622 /BC-GĐ-KHVT ngày 01 tháng 3 năm 2022)

TT	Chỉ tiêu chính	Đ/v tính	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
<b>A. SẢN XUẤT KINH DOANH</b>							
1	Sản lượng tiêu thụ	1.000m <sup>3</sup>	50.566	51.564	53.654	53.852	51.485
2	Gắn mới ĐHN	cái	1.475	1.254	1.174	1.001	534
3	Thay hạ cỡ ĐHN các cỡ	cái	29.236	26.658	26.939	29.023	28.063
4	Tỷ lệ HD được cấp nước sạch	%	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00
5	Tỷ lệ TTN bình quân	%	20,95	16,79	15,79	15,36	15,76
<b>B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG</b>							
6	Phát triển mạng lưới cấp nước	m	750	-	-	800	2.100
7	Cải tạo nâng cấp đường ống cấp nước	m	670	2.301	3.425	-	-
8	Đầu tư thay mới ống mục	m	4.110	1.663	380	3.535	2.850
9	Công trình GNTTTT	m	10.337	8.187	4.468	9.555	4.744
<b>C. TÀI CHÍNH</b>							
10	Tổng doanh thu, trong đó:	Tỷ đồng	484,459	491,135	525,875	577,717	560,189
11	Doanh thu nước	Tỷ đồng	470,658	484,261	512,239	570,084	554,220
12	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	23,044	18,430	31,918	22,769	23,025
13	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	17,671	15,162	25,927	18,727	18,655
14	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	80,757	80,255	86,318	92,973	89,330
15	Cổ tức	%	9,00	10,00	10,00	10,00	DK 10,00

# CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021





## MỤC LỤC

	Trang
<b>BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC</b>	1 – 3
<b>BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP</b>	4
<b>BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN</b>	
Bảng cân đối kế toán	5 – 8
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	9
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	10 – 11
Thuyết minh báo cáo tài chính	12 – 36

## **BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

---

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (sau đây gọi tắt là "Công ty") hân hạnh đệ trình báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

### **1. Thông tin chung**

Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định là doanh nghiệp nhà nước được cổ phần hóa từ Chi nhánh Cấp nước Gia Định thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH Một thành viên theo Quyết định số 6658/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2005 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt phương án và chuyển Chi nhánh Cấp nước Gia Định thành Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103005928 đăng ký lần đầu ngày 17 tháng 01 năm 2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 5 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0304806225 ngày 28 tháng 04 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 và 01/01/2021 là 95.000.000.000 VND tương đương với 9.500.000 cổ phần với mệnh giá 10.000 VND/cổ phần.

Cổ phiếu của Công ty (mã chứng khoán là GDW) được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 651/QĐ-SGDHN ngày 18 tháng 12 năm 2018 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Trụ sở chính của Công ty đặt tại 2 Bis Nơ Trang Long, Phường 14, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

- Khai thác, xử lý và cung cấp nước. Chi tiết: Quản lý, phát triển hệ thống cấp nước; cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng, sản xuất (trên địa bàn được phân công theo quyết định của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH Một thành viên);
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Tư vấn xây dựng các công trình cấp nước, công trình dân dụng - công nghiệp (trừ khảo sát, giám sát xây dựng). Thiết kế công trình cấp - thoát nước;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng công trình cấp nước. Tái lập mặt đường đối với các công trình chuyên ngành cấp nước và các công trình khác;
- Chuẩn bị mặt bằng. Chi tiết: San lấp mặt đường;
- Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (không hoạt động tại trụ sở);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- Xây dựng công trình công ích;
- Bán buôn đồ uống;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển).

Trong năm, hoạt động chính của Công ty là quản lý, phát triển hệ thống cấp nước, cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng và sản xuất (trên địa bàn được phân công theo quyết định của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH Một thành viên).

### **2. Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành**

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 và cho đến ngày lập báo cáo này bao gồm:



## **BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

### **Hội đồng Quản trị:**

Họ tên	Chức vụ	
Ông Nguyễn Thành Phúc	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 23/04/2021
Ông Nguyễn Doãn Xã	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 23/04/2021
Ông Nguyễn Công Minh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 23/04/2021
Ông Nguyễn Văn Đăng	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 23/04/2021
Ông Lục Chánh Trường	Thành viên	
Ông Hồ Thanh Cường	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 08/10/2021
Ông Trần Văn Túc	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 08/10/2021
Ông Nguyễn Thành Sử	Thành viên	
Ông Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên	
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên	

### **Ban Kiểm soát:**

Họ tên	Chức vụ	
Ông Hoàng Văn Hùng	Trưởng ban	
Bà Tăng Mỹ Phương	Thành viên	
Bà Vũ Nguyễn Thiên Kim	Thành viên	
Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 23/04/2021
Ông Nguyễn Dương Tiến Đạt	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 23/04/2021

### **Ban Điều hành:**

Họ tên	Chức vụ	
Ông Nguyễn Công Minh	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 23/04/2021
Ông Nguyễn Văn Đăng	Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 23/04/2021
Ông Đặng Ngọc Hà	Phó Giám đốc	
Ông Phạm Long Châu	Phó Giám đốc	
Bà Nguyễn Thị Quỳnh Diệp	Kế toán trưởng	

### **Người đại diện theo pháp luật**

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 và cho đến ngày lập báo cáo này như sau:

Họ tên	Quốc tịch	Chức vụ
Ông Nguyễn Công Minh	Việt Nam	Giám đốc

### **3. Đánh giá tình hình kinh doanh**

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 và tình hình tài chính vào cùng ngày này được thể hiện trong Báo cáo tài chính đính kèm.

### **4. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính**

Không có sự kiện quan trọng nào xảy ra kể từ ngày kết thúc năm tài chính đưa đến yêu cầu phải điều chỉnh hoặc công bố trong thuyết minh Báo cáo tài chính.

### **5. Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

## **BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

### **6. Công bố trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với Báo cáo tài chính**

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính để phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính.
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán có liên quan được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính, tình hình hoạt động của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

### **7. Công bố Báo cáo tài chính**

Ban Giám đốc công bố Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



**NGUYỄN CÔNG MINH**

**Giám đốc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2022





Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam  
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.

Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế  
Member firm of PKF International

**PKF**  
Accountants &  
business advisers

Số: 196/2022/BCKT-HCM.00131

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 17 tháng 03 năm 2022, từ trang 5 đến trang 36, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



**ĐẶNG THỊ MỸ VĂN**  
Tổng Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán 0173-2018-009-1

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2022

Ho Chi Minh City Head Office • Tel: +84 28 2220 0237 • Fax: +84 28 2220 0265 • Email: pkf.afchcm@pkf.afvietnam.vn  
2/F Indochina Park Tower • No. 4 Nguyen Dinh Chieu Street • Dakao Ward • District 1 • Ho Chi Minh City • Vietnam • Website: www.pkf.afvietnam.vn

PKF - AFC Vietnam Auditing Co., Ltd. is a member firm of the PKF International Limited family of legally independent firms and does not accept any responsibility or liability for the actions or inactions of any individual member or correspondent firm or firms.



## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	01/01/2021 VND
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>107.624.262.280</b>	<b>177.199.342.854</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	5.1	<b>54.541.717.785</b>	<b>141.485.160.388</b>
1. Tiền	111		29.541.717.785	116.485.160.388
2. Các khoản tương đương tiền	112		25.000.000.000	25.000.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>8.000.000.000</b>	<b>8.000.000.000</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5.2	8.000.000.000	8.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>20.718.550.220</b>	<b>12.360.617.010</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3	18.639.241.435	8.546.605.930
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.4	2.453.341.761	3.718.977.974
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.5	2.766.971.367	3.137.591.923
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.6	(3.141.004.343)	(3.042.558.817)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	5.7	<b>21.280.465.307</b>	<b>11.798.412.397</b>
1. Hàng tồn kho	141		21.280.465.307	11.798.412.397
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>3.083.528.968</b>	<b>3.555.153.059</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.8	3.083.528.968	2.856.647.261
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	698.505.798
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	5.14	-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

448  
SNC  
TNP  
MT  
VIỆ  
PH



## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	01/01/2021 VND
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>158.096.866.880</b>	<b>165.977.176.632</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>1.504.232.821</b>	<b>1.504.232.821</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
2. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	5.5	1.504.232.821	1.504.232.821
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>131.916.684.846</b>	<b>146.373.727.771</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.9	129.043.119.862	146.031.546.086
- Nguyên giá	222		487.520.565.011	478.549.269.766
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(358.477.445.149)	(332.517.723.680)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	5.10	2.873.564.984	342.181.685
- Nguyên giá	228		9.420.677.024	6.033.194.624
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(6.547.112.040)	(5.691.012.939)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>20.265.799.316</b>	<b>11.910.748.434</b>
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.11	20.265.799.316	11.910.748.434
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>4.410.149.897</b>	<b>6.188.467.606</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	5.8	4.410.149.897	6.188.467.606
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>265.721.129.160</b>	<b>343.176.519.486</b>

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

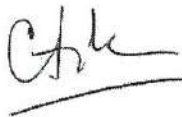
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	01/01/2021 VND
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>94.802.404.363</b>	<b>175.125.450.838</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>75.766.799.019</b>	<b>151.045.004.628</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.12	46.236.925.981	117.038.934.060
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.13	2.548.359.838	4.694.321.831
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.14	6.379.348.272	8.306.668.211
4. Phải trả người lao động	314		10.490.859.198	10.987.263.926
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.15	38.299.311	54.500.825
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.16	3.531.973.575	2.974.211.055
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.17	4.942.664.272	4.942.664.272
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	5.18	1.598.368.572	2.046.440.448
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>19.035.605.344</b>	<b>24.080.446.210</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	5.16	740.508.117	842.684.711
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.17	18.295.097.227	23.237.761.499
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-



## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

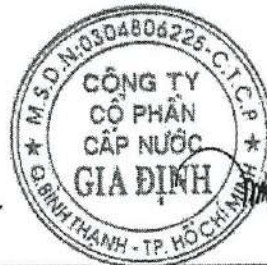
CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VND	01/01/2021 VND
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>170.918.724.797</b>	<b>168.051.068.648</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	5.19	<b>170.918.724.797</b>	<b>168.051.068.648</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		95.000.000.000	95.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		95.000.000.000	95.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ (*)	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		38.471.193.102	38.031.182.518
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		37.447.531.695	35.019.886.130
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế kỳ trước	421a		18.720.235.546	16.364.984.663
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		18.727.296.149	18.654.901.467
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>265.721.129.160</b>	<b>343.176.519.486</b>



**CHÂU THỊ DIỆU TÂM**  
Người lập biểu



**NGUYỄN THỊ QUỲNH DIỆP**  
Kế toán trưởng



**NGUYỄN CÔNG MINH**  
Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2022

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		561.365.944.101	575.112.153.502
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		3.444.166.200	1.020.015.741
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	6.1	557.921.777.901	574.092.137.761
4. Giá vốn hàng bán	11	6.2	363.694.105.832	370.031.408.938
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		194.227.672.069	204.060.728.823
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	1.283.342.830	1.696.137.993
7. Chi phí tài chính	22	6.4	1.759.069.341	2.456.200.922
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	23		1.759.069.341	2.456.200.922
8. Chi phí bán hàng	25	6.5	101.144.715.354	123.003.243.614
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.6	68.781.390.769	58.540.518.863
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		23.825.839.435	21.756.903.417
11. Thu nhập khác	31	6.7	983.832.263	1.929.311.574
12. Chi phí khác	32	6.8	1.784.435.468	917.601.387
13. Lợi nhuận khác	40		(800.603.205)	1.011.710.187
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		23.025.236.230	22.768.613.604
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	5.14	4.297.940.081	4.113.712.137
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		18.727.296.149	18.654.901.467
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.9	1.971	1.294

**CHÂU THỊ DIỆU TÂM**  
Người lập biểu

**NGUYỄN THỊ QUỲNH DIỆP**  
Kế toán trưởng



**NGUYỄN CÔNG MINH**  
Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2022



## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	23.025.236.230	22.768.613.604
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao tài sản cố định và BĐSĐT	02	28.401.540.570	28.738.880.317
- Các khoản dự phòng, (hoàn nhập)	03	98.445.526	324.785.382
- (Lãi)/Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(1.307.417.830)	(1.779.973.448)
- Chi phí lãi vay	06	1.759.069.341	2.456.200.922
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	51.976.873.837	52.508.506.777
- (Tăng)/ Giảm các khoản phải thu	09	(7.752.352.390)	(749.543.647)
- (Tăng), giảm hàng tồn kho	10	(9.482.052.910)	4.517.653.250
- Tăng/ (giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11	(72.832.451.450)	35.953.660.359
- (Tăng)/ giảm chi phí trả trước	12	1.551.436.002	(2.432.827.538)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	(1.742.867.827)	(2.401.700.097)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(6.310.460.472)	(2.394.057.613)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	19.710.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(6.911.251.876)	(5.211.620.513)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>(51.503.127.086)</b>	<b>79.809.780.978</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(22.299.548.527)	(21.831.412.915)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	24.075.000	83.835.455
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	-	(5.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1.277.822.282	1.710.929.774
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(20.997.651.245)</b>	<b>(25.036.647.686)</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	(4.942.664.272)	(4.942.664.272)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(9.500.000.000)	(9.506.032.100)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>(14.442.664.272)</b>	<b>(14.448.696.372)</b>

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2021 VND	Năm 2020 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM (50 = 20 + 30 + 40)	50	(86.943.442.603)	40.324.436.920
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU NĂM	60	141.485.160.388	101.160.723.468
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM (70 = 50 + 60 + 61)	70	54.541.717.785	141.485.160.388

CHÂU THỊ DIỆU TÂM  
Người lập biểu

NGUYỄN THỊ QUỲNH DIỆP  
Kế toán trưởng



NGUYỄN CÔNG MINH  
Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2022





Số: 140 /BC-GĐ-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2021 và nhiệm kỳ 2017 – 2021**

#### **Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (Điều lệ Công ty), Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Hội đồng quản trị (HĐQT) xin báo cáo hoạt động như sau:

#### **I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2021:**

##### **1) Cơ cấu thành viên HĐQT:**

Các cổ đông có thành viên tham gia HĐQT gồm: Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV (SWC), Công ty TNHH Nước sạch REE, Ngân hàng TMCP Đông Á (DAB). Thực hiện theo Điều lệ Công ty, HĐQT nhiệm kỳ (2017 – 2021) cơ cấu 7 thành viên; tại kỳ đại hội các năm 2017, 2018, 2019, 2020, 2021 có biến động về việc bầu miễn nhiệm và bổ sung các thành viên như sau:

<i>Họ và tên</i>	<i>Cổ đông</i>	<i>Thời gian giữ chức vụ</i>	<i>Biến động</i>		<i>Ghi chú</i>
			<i>Bổ nhiệm</i>	<i>Miễn nhiệm</i>	
1. Nguyễn An	SWC	2017-2019	4/2017	<b>4/2019</b>	Đại diện 12,8% VĐL 4/2018 thôi cử do điều chuyển công tác
2. Nguyễn Ngọc Hùng	SWC	2017-2018	4/2017	<b>4/2018</b>	Đại diện 12,8% VĐL, 4/2021 thôi cử do điều chuyển công tác
3. Nguyễn Thanh Sử	SWC	2017-2021	4/2017		Đại diện 12,8% Vốn điều lệ, 4/2019 thôi cử do điều chuyển công tác
4. Trần Thị Ngọc Luyến	SWC	2017-2020	4/2017	<b>6/2020</b>	Đại diện 12,8% Vốn điều lệ, 6/2020 thôi cử do điều chuyển
5. Lục Chánh Trường	REE	2017-2021	4/2017		Đại diện Công ty TNHH Nước sạch REE

6. Nguyễn Anh Tuấn	REE	2017-2021	4/2017		Đại diện Công ty TNHH Nước sạch REE
7. Nguyễn Thanh Tùng	DAB	2017-2021	4/2017		Đại diện 10% Vốn điều lệ
8. Nguyễn Doãn Xã	SWC	2019-2021	4/2019	4/2021	Đại diện 12,8% Vốn điều lệ, 4/2021 thôi cử do điều chuyển công tác
9. Nguyễn Văn Đăng	SWC	2019-2021	4/2019	4/2021	Đại diện 12,8% Vốn điều lệ, 4/2021 thôi cử do điều chuyển công tác
10. Trần Văn Túc	SWC	2020-2021	6/2020	10/2021	Đại diện 12,8% Vốn điều lệ, 10/2021 thôi cử do điều chuyển công tác
11. Nguyễn Thành Phúc	SWC	2021	4/2021		Đại diện 12,8% Vốn điều lệ
12. Nguyễn Công Minh	SWC	2021	4/2021		Đại diện 12,8% Vốn điều lệ
13. Hồ Thanh Cường	SWC	2021	10/2021		Đại diện 12,8% Vốn điều lệ

Trong nhiệm kỳ 2017-2021, đã 02 lần thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị và 02 lần thay đổi Giám đốc Công ty.

Hiện nay 07 thành viên HĐQT là các ông/bà <sup>1</sup>Nguyễn Thành Phúc - là Chủ tịch HĐQT, <sup>2</sup>Nguyễn Công Minh - là Giám đốc Công ty, <sup>3</sup>Nguyễn Thanh Sử, <sup>4</sup>Lục Chánh Trường, <sup>5</sup>Hồ Thanh Cường, <sup>6</sup>Nguyễn Anh Tuấn và <sup>7</sup>Nguyễn Thanh Tùng- là thành viên

## 2) Về kết quả sản xuất kinh doanh:

Năm 2021 được đánh giá là năm có nhiều biến động do tác động chưa từng có của dịch bệnh covid 19, ảnh hưởng nặng nề đến mọi mặt của đời sống kinh tế-xã hội nói chung và Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định nói riêng.



Trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp, xác định nhiệm vụ trọng tâm là đảm bảo cung cấp nước sạch an toàn, liên tục cho người dân trên địa bàn, Công ty đã nỗ lực khắc phục khó khăn, tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn trên cơ sở nâng cao chất lượng công tác quản lý kỹ thuật - kinh doanh, vận hành khai thác tốt mạng lưới cấp nước và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng. Công ty phát triển thêm 2.100 m ống tại các hẻm sâu, trị giá 4,2 tỷ đồng và gắn mới 534 đồng hồ nước; hoàn thành chỉ tiêu 100% hộ dân được sử dụng nước sạch theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Dịch covid 19 bùng phát lần 4 do biến thể Delta lây lan rất nhanh và tâm dịch là tại thành phố Hồ Chí Minh, hơn 4 tháng thực hiện giãn cách xã hội, tạm ngưng các hoạt động khách hàng, dịch vụ, ăn uống đã tác động làm giảm sâu sản lượng nước tiêu thụ so với năm 2020. Bên cạnh việc tổ chức chủ trương 3 tại chỗ chỉ được duy trì 1/3 quân số công tác quản lý mạng lưới cấp nước để vừa duy trì điều tiết mạng lưới vừa phục vụ 24/7 việc cấp nước an toàn nên công tác sửa bể, khắc phục sự cố mạng lưới chậm đã ảnh hưởng đến việc hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh nêu tại Nghị quyết số 07/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2021	TH 2021	Ss TH/KH (%)
1. Sản lượng nước	triệu m <sup>3</sup>	54,20	51,485	94,99
2. Tổng doanh thu	tỷ đồng	610,035	560,189	91,83
3. Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	23	23,025	100,11

Để chủ động trong công tác kiểm soát nước thất thoát thất thu, Công ty hoàn thành phân vùng tách mạng trên địa bàn với 82 DMA. Trong năm, đầu tư thay mới và cải tạo, nâng cấp 7.594 m, trị giá 37,178 tỷ đồng hoàn chỉnh dần hệ thống mạng lưới cấp nước. Nhờ vậy, dù đang gặp trở ngại do diễn biến dịch bệnh, cuối năm 2021, Công ty vẫn nỗ lực giữ vững tỷ lệ nước thất thoát thất thu kế hoạch là 15.76%.

Về mặt phục vụ khách hàng, trong điều kiện giãn cách kéo dài, số lượng lao động được hạn chế đến mức thấp nhất nên Công ty đã nhanh chóng triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi phương thức phục vụ trong các dịch vụ khách hàng như mở thêm kênh tương tác thông tin dịch vụ cấp nước bằng tin nhắn, đăng ký hồ sơ trực tuyến qua trang tin điện tử Công ty, quản lý có hệ thống hồ sơ kỹ thuật và dữ liệu kinh doanh. Qua các kênh thông tin từ khách hàng, hoạt động cấp nước của Công ty ngày càng thân thiện với khách hàng, thể hiện được sứ mệnh cấp nước phục vụ đời sống, an sinh xã hội cộng đồng.

Công ty thực hiện đúng quy định pháp luật về nghiệp vụ kinh doanh trong công tác đọc số, thu tiền, bảo dưỡng đồng hồ nước và cung cấp nước sạch đảm bảo chất



lượng theo quy định, đặc biệt chính thức triển khai vận hành chính thức hệ thống bảo trì mạng lưới cấp nước (NMS). Một giải pháp được xây dựng trên nền tảng thiết bị di động và ứng dụng web, liên thông quy trình giữa các Phòng Ban Đội từ lúc phát hiện sự cố cho đến quyết toán hoàn công công trình nhằm nâng cao chất lượng quản lý mạng lưới.

### **3) Về hoạt động của HĐQT:**

Các thành viên HĐQT được phân công nhiệm vụ theo nhóm chuyên trách để chủ động công tác và nâng cao trách nhiệm làm việc. Tất cả thành viên tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, đóng góp ý kiến xác thực theo nội dung đặt ra, đồng thuận cao theo thẩm quyền về các quyết định và nỗ lực trong việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các quy định quản trị nội bộ Công ty. Năm 2021, HĐQT đã tổ chức 4 phiên họp theo Quy chế hoạt động để thông qua các nội dung báo cáo và đệ trình về hoạt động sản xuất kinh doanh; thực hiện chế độ lấy ý kiến bằng văn bản trong thời gian giãn cách xã hội kéo dài để đảm bảo các hoạt động của HĐQT. Các nghị quyết HĐQT định hướng thực tế các vấn đề về tiền lương người lao động gắn với yêu cầu nâng cao năng suất lao động và kế hoạch sản xuất-kinh doanh-tài chính Công ty. HĐQT làm tròn nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

### **4) Về hoạt động của Ban giám đốc:**

Ông Nguyễn Công Minh thay thế Ông Nguyễn Văn Đăng, được Đại hội đồng cổ đông bổ nhiệm vào tháng 4/2021. Giám đốc thể hiện được vai trò chỉ huy, hoàn thành được nhiệm vụ của người đại diện pháp luật trong việc công bố thông tin theo quy định pháp luật hiện hành; phối hợp tốt với Chủ tịch HĐQT theo Quy chế hoạt động, thực hiện đúng quyền hạn theo Điều lệ Công ty và theo ủy quyền của HĐQT trong giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV- cổ đông có quyền và nghĩa vụ liên quan với Công ty.

Trong điều hành, Ban Giám đốc đoàn kết, thực hiện báo cáo đúng chế độ và thông tin kết quả sản xuất kinh doanh theo yêu cầu của HĐQT. Ban Giám đốc duy trì chế độ giao ban định kỳ hàng tháng với cán bộ quản lý để đánh giá, đôn đốc tiến độ thực hiện nghị quyết HĐQT. Ban Giám đốc đã chỉ đạo quyết liệt và tập trung triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin và tiến bộ khoa học kỹ thuật chuyên ngành vào công tác giảm nước thất thoát thất thu; tăng cường công tác kiểm soát việc sử dụng nước, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng và phấn đấu thực hiện có hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

Tồn tại khách quan của năm 2021 là Công ty chưa hoàn thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021 mặc dù đã rất nỗ lực hoạt động trong điều kiện dịch bệnh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

## **II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2017 – 2021:**



**Đánh giá chung:** Như đã nêu tồn tại khách quan ở phần trên, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021 không đạt theo kế hoạch, còn lại các chỉ tiêu đều ghi nhận tăng trưởng hàng năm.

**1) Kết quả sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2017– 2021:**

Các chỉ tiêu kinh doanh đạt mức tăng trưởng 1.3%/năm đối với chỉ tiêu Sản lượng và 4.6%/năm đối với chỉ tiêu Tổng doanh thu và hoàn thành chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch:

Chỉ tiêu	2017	2018	2019	2020	2021
Sản lượng (triệu m <sup>3</sup> )	50,565	51,564	53,654	53.852	51,485
Tổng doanh thu (tỷ đồng)	484,459	491,135	525,875	577,717	560,189
Hộ dân được cấp nước sạch (%)	100,0	100,0	100,0	100,0	100,0

Lợi nhuận trước thuế thực hiện bình quân tăng qua các năm như sau:

Năm	2017	2018	2019	2020	2021
LN trước thuế thực hiện (tỷ đồng)	23,043	18,430	31,918	22,769	23,025
Tỷ lệ vượt kế hoạch (%)	52,89%	7,08%	72,53%	6,39%	0.11

(KH LNTT các năm: **2017:** 15,072; **2018:** 17,211; **2019:** 18,500; **2020:** 21,400 ; **2021:** 23,000).

Trong đó, Lợi nhuận trước thuế của năm 2017 và 2019, có sự tăng trưởng khá lớn do thực hiện tăng theo yêu cầu của Kiểm toán nhà nước.

Công ty chi trả cổ tức bằng tiền mặt hàng năm đúng thời hạn với tỷ lệ vượt lãi suất huy động bình quân của ngân hàng:

Chỉ tiêu	2017	2018	2019	2020	2021
Cổ tức (%/mệnh giá)	9	10	10	10	<b>DK 10</b>

Điểm nổi bật trong 5 năm qua là Công ty tự cân đối nguồn thu để đầu tư cải tạo, sửa chữa, nâng cấp và hoàn thiện dần hệ thống mạng lưới cấp nước trên 600km ống cấp 3, trong đó nhiều tuyến ống được lắp đặt trên 30 năm và việc ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong công tác quản lý mạng lưới cấp nước. Nhờ vậy, tỉ lệ nước thất thoát giảm bền vững và giai đoạn 2017 – 2021, từ 20,95% xuống còn 15,76 % bình quân năm giảm 01% tỷ lệ thất thoát nước. Đây là kết quả đáng khích lệ và là dấu hiệu tích cực, tạo cơ sở phát triển trong những năm tới.

Chỉ tiêu	2017	2018	2019	2020	2021
Tỷ lệ nước thất thoát BQ (%)	20,95	16,79	15,79	15,36	15,76

Vốn chủ sở hữu năm 2021 tăng 22,13 tỷ tăng 14,87% so với năm 2017 - Từ 148,789 tỷ tăng lên 170,919 tỷ.

Công ty thực hiện chế độ thù lao đối với thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát theo nội dung nghị quyết của đại hội đồng cổ đông thường niên.

## **2) Tình hình hoạt động nhiệm kỳ 2017 – 2021:**

- HĐQT hoạch định chiến lược phát triển Công ty trong nhiệm kỳ là tập trung thực hiện nhiệm vụ trọng tâm là cung cấp nước sạch an toàn cho 100% hộ dân trong vùng phục vụ.

- Với mô hình công ty cổ phần, dưới sự chỉ đạo của HĐQT và điều hành của Ban Giám đốc, Công ty đã xây dựng được bộ máy ổn định, phù hợp để triển khai nhiệm vụ cấp nước. Lực lượng lao động được sàng lọc giỏi về chuyên môn và nhận thức cao trong việc thực hiện sứ mệnh cấp nước phục vụ khách hàng, đảm bảo được yếu tố hướng phát triển bền vững của một doanh nghiệp cấp nước.

- Ngày 18/12/2018, Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định chính thức niêm yết trên thị trường chứng khoán tại Sàn Giao dịch chứng khoán Hà Nội thể hiện vị thế của một doanh nghiệp đã đáp ứng được những điều kiện chặt chẽ về mặt tài chính, hiệu quả sản xuất - kinh doanh cũng như cơ cấu tổ chức, đảm bảo hoạt động sản xuất - kinh doanh hiệu quả.

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty, trong nhiệm kỳ, HĐQT đã ban hành Nghị quyết, Quyết định để chỉ đạo hoàn thành các mục tiêu và định hướng theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông. HĐQT cũng trình đại hội cổ đông nhiều vấn đề và được đồng thuận với tỉ lệ rất cao về các chỉ tiêu kinh doanh hằng năm, sửa đổi - bổ sung Điều lệ Công ty, phân phối lợi nhuận, miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát...

- Hoạt động của HĐQT luôn trên cơ sở tôn trọng quy định pháp luật, với nguyên tắc đa số, trung thực và thận trọng để bảo đảm thực hiện tốt các nghị quyết của đại hội đồng cổ đông thường niên. Trong nhiệm kỳ, HĐQT phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tài chính, Quy chế tổ chức-tham dự đại hội cổ đông, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế quản trị nội bộ Công ty. Nhờ vậy, Công ty hoạt động ổn định, đúng quy định pháp luật và đảm bảo yếu tố phát triển bền vững.

## **III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO:**

### **1) Định hướng hoạt động:**



Để xây dựng một doanh nghiệp cấp nước thân thiện và hiện đại, làm tròn sứ mệnh cấp nước phục vụ dân sinh, định hướng của Công ty trong thời gian tới là:

- Tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn, đảm bảo nhu cầu tiêu dùng nước của khách hàng trên địa bàn; duy trì bền vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch nhằm góp phần xây dựng TP Hồ Chí Minh có chất lượng sống tốt theo tinh thần của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố XI nhiệm kỳ (2020 – 2025).

- Quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch, góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung; thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng theo định hướng phát triển bền vững, trong đó hướng đến năm 2026 đạt:

- a) Tỷ lệ nước thất thoát thất thu vào cuối năm 2026: kéo giảm và duy trì tỷ lệ thất thoát nước kinh tế là 13%, mỗi năm giảm 0,5%;
- b) Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn và vốn vay cho các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa hệ thống cấp nước. Phần đầu đạt độ phủ mạng 100%; tỷ lệ ống cũ mục trên 25 năm được thay thế đạt 100%;
- c) Sản lượng nước tiêu thụ đến năm 2025 đạt 61.971 triệu m<sup>3</sup>;
- d) Doanh thu trên 734 tỷ đồng;
- e) Giá bán bình quân đạt 11.844 đồng/m<sup>3</sup>;
- f) Duy trì lợi nhuận, mức chia cổ tức hàng năm  $\geq 10\%$  trên vốn điều lệ, phần đầu đến năm 2026 đạt mức chia trên 15%.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao năng suất lao động; xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên yêu nghề và giỏi chuyên môn.

## 2) Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

- Thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành đối với chế độ tài chính -kế toán doanh nghiệp, làm tròn nghĩa vụ với ngân sách;

- Thực hiện đúng các quy định nghiệp vụ về sản xuất kinh doanh nước sạch, về quản lý lao động tiền lương.

- Thực hiện nghiêm chế độ bảo vệ hệ thống công trình ngầm đô thị trong thi công hệ thống cấp nước; xây dựng hình ảnh một doanh nghiệp cấp nước có dịch vụ tốt, thân thiện, hướng đến khách hàng, bảo đảm nhu cầu sử dụng nước sạch của tất cả dân cư và các tổ chức trên địa bàn phục vụ.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu CV (MP).



**NGUYỄN THÀNH PHÚC**



Số: 61 /BC-GĐ-BKS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**Hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2021 và**  
**Nhiệm kỳ III (2017 – 2021)**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**  
**Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định**

***Kính thưa Quý Cổ Đông***

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 26/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về Quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 26/6/2017;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (sửa đổi, bổ sung lần 7 theo quyết định số 20/QĐ-GĐ-HĐQT ngày 30/05/2019);
- Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã triển khai nhiệm vụ và xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động với một số nội dung như sau:

**A-BÁO CÁO NĂM 2021:**

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

***1. Cơ cấu thành viên Ban kiểm soát:***

Ngày 02/06/2020 Công ty tiến hành tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020. Sau đó Hội đồng quản trị công ty có Nghị quyết số 05/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 02/06/2020 trong đó có thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát đối với Bà Nguyễn Thị Quỳnh Diệp và bà Thạch Dương Kim An và Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2022 với ông Hoàng Văn Hùng và bà Tăng Mỹ Phụng. Ngay sau đó các thành viên Ban kiểm soát tiến hành họp và bầu ra trưởng ban kiểm soát là ông Hoàng Văn Hùng

Ngày 23/04/2021 Nghị Quyết số 07/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ thông qua miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với Ông Nguyễn Trương Tiến Đạt và bầu bổ sung Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh là thành viên Ban kiểm soát.

Như vậy đến nay thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ (2017 – 2021) gồm 04 thành viên:

- ❖ Ông Hoàng Văn Hùng – Trưởng ban.
- ❖ Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh – Kiểm soát viên.



- ❖ Bà Vũ Nguyên Thiên Kim – Kiểm soát viên.
- ❖ Bà Tăng Mỹ Phụng – Kiểm soát viên.

## **2. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát:**

Trong năm qua, trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban Kiểm soát (BKS) thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính, công tác quản lý, điều hành của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Tổ chức họp phân công trách nhiệm của mỗi thành viên BKS; trong đó Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh sẽ đảm trách công việc thay ông Nguyễn Trương Tiến Đạt
- Đại diện BKS tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HDQT), giám sát các hoạt động của HDQT, điều hành của Ban Giám đốc và bộ máy quản lý Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông và HDQT thông qua.
- Xem xét tính đúng đắn về pháp lý của việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HDQT và Ban điều hành trong năm tài chính 2021, việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật;
- Đề xuất việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021;
- Theo dõi và kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản; xem xét các chỉ số và tỷ trọng chỉ tiêu hàng quý và năm thông qua các buổi họp định kỳ của BKS; đưa ra các ý kiến về báo cáo tài chính hàng quý và năm tài chính của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát các thủ tục trình tự công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

## **3. Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát:**

Tiền lương, thù lao năm 2021 của BKS thực hiện theo Nghị quyết số 07/NQ-GD-ĐHĐCĐ ngày 19/03/2021 của Đại hội đồng cổ đông về mức thù lao thành viên HDQT không chuyên trách, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty năm 2020. Tổng thù lao của HDQT không chuyên trách, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty năm 2021 là 558 triệu đồng. Về chi phí hoạt động của BKS năm 2021 tuân thủ theo quy định của Nhà nước và quy định quản lý nội bộ của Công ty.

## **4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát**

-Phiên họp sơ kết đánh giá năm 2020 và chuẩn bị cho Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 ngày 15/03/2021 kiểm tra báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và thông qua báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam về báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

-Phiên họp quý I/2021 ngày 10/5/2021 với nội dung kiểm tra kết quả sản xuất - kinh doanh – tài chính Quý I/2021; về việc đề xuất đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 trình Hội đồng quản trị

-Phiên họp quý II/2020 ngày 26/08/2020 về việc soát xét báo cáo kết quả sản xuất-kinh doanh-tài chính 6 tháng đầu năm 2021 có kèm báo cáo kiểm toán bán niên. Do tình hình dịch bệnh nên không tổ chức họp trực tiếp được mà lấy ý kiến thông qua báo cáo gửi mail. Tất cả các thành viên ban kiểm soát đều thống nhất báo cáo số 56/BC-GD - BKS ngày 26/08/2021.



-Phiên họp Quý III/2021 ngày 28/10/2021 về kiểm tra báo cáo kết quả sản xuất-kinh doanh-tài chính 9 tháng đầu năm 2021; kiến nghị công ty đẩy nhanh thi công các công trình giảm thất thoát nước;

Trong quá trình làm việc, ngoài các phiên họp định kỳ BKS thường xuyên thực hiện trao đổi công việc qua các phương tiện email, zalo, điện thoại để công việc được thực hiện kịp thời, liên tục và đạt hiệu quả cao.

## II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CÔNG TY

### 1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật. BKS đánh giá hoạt động của HĐQT đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm tài chính 2021.

- HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với căn cứ pháp lý theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm 2021, HĐQT đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động sản xuất – kinh doanh – tài chính của Công ty như sau:

- HĐQT thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh – tài chính năm 2020 với chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế là 22,768 tỷ đồng; và thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh – tài chính năm 2021 với chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế là 23,0 tỷ đồng theo Nghị quyết số 07/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021;
- Thông qua các dự án đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021, với tổng mức đầu tư 300 m giá trị 600 triệu đồng công trình phát triển mạng lưới, công trình đầu tư thay mới ống mương là 5.650m với giá trị 28,512 tỷ đồng và 20.897 m công trình giảm nước thất thoát thu với giá trị là 93,006 tỷ đồng theo nghị quyết 34/NQ-GĐ-HĐQT ngày 29/03/2021; sau đó các danh mục dự án đầu tư xây dựng cơ bản được điều chỉnh theo các nghị quyết số 41/NQ-GĐ-HĐQT ngày 09/07/2021.
- Đồng thuận thông qua quỹ tiền lương thực hiện của Người quản lý và Người lao động năm 2020; và thông qua quỹ tiền lương kế hoạch của Người lao động và Người quản lý chuyên trách, thù lao HĐQT, Kiểm soát viên không chuyên trách, Người quản trị Công ty năm 2021 theo nghị quyết 34/NQ-GĐ-HĐQT ngày 19/03/2021 và nghị quyết 07/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021;
- Thống nhất miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Doãn Xã và ông Nguyễn Văn Đăng theo nghị quyết 07/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021; Thống nhất miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Trần Văn Túc theo nghị quyết 08/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 08/10/2021;
- Thống nhất miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát đối với ông Nguyễn Trương Tiến Đạt theo nghị quyết 07/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021; Bầu bổ sung Ông Nguyễn Thành Phúc và ông Nguyễn Công Minh thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022 theo nghị quyết 07/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021; Bầu bổ sung thành viên HĐQT đối với ông Hồ Thanh Cường theo nghị quyết 08/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 08/10/2021;
- Bầu bổ sung bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022 theo nghị quyết 07/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2021;
- Thống nhất thông qua việc thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc hội đồng quản trị theo nghị quyết 38/NQ-GĐ-HĐQT ngày 09/07/2021;



– HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết, quyết định của HĐQT. Phối hợp với Ban giám đốc chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

## **2. Hoạt động của Ban Giám đốc và bộ máy quản lý:**

– Ban giám đốc chấp hành tốt các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hợp lý và hiệu quả, thực hiện đúng theo chủ trương quyết định của HĐQT để đảm bảo mang lại lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và Cổ đông của Công ty;

– Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh: Ban giám đốc cùng bộ máy quản lý đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Do trong năm tình hình dịch Covid 19 kéo dài từ tháng 5/2021 đến tháng 9/2021 nên các chỉ tiêu kế hoạch các chỉ tiêu quan trọng như: sản lượng nước tiêu thụ đạt 94,99% , doanh thu tiền nước đạt 91,46%, giá bán bình quân đạt 96,28% , tỷ lệ thất thoát nước vượt 0,4% , lợi nhuận trước thuế đạt 95,30% so với kế hoạch năm

- Về công tác Tài chính: Đảm bảo nguồn tài chính phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh;

– Về công tác tổ chức nhân sự : Ban giám đốc tiếp tục thực hiện các giải pháp sắp xếp cơ cấu lao động nhằm ổn định nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động và chất lượng phục vụ khách hàng;

– Về chế độ chính sách cho người lao động: Các chế độ và quyền lợi cho người lao động trong Công ty được thực hiện đúng Luật lao động, hợp đồng lao động; chi trả tiền lương, tiền thưởng, đóng bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp theo đúng chính sách chế độ nhà nước quy định đến cuối năm có điều chỉnh tăng mức đóng BHXH cho người lao động . Bên cạnh đó, Công ty tạo điều kiện cho người lao động tham gia bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống người lao động;

– Thường xuyên đảm bảo chất lượng nước an toàn, áp lực nước toàn mạng được liên tục, quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch, thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng theo hướng phát triển bền vững;

– Thực hiện tốt công tác quản lý, đáp ứng công tác kiểm tra giám sát của cơ quan quản lý nhà nước: đơn vị Công An PCCC quận Bình Thạnh; Kiểm tra an toàn, vệ sinh, lao động của các cơ quan chức năng; Triển khai tốt công tác phòng chống dịch Covid-19 tại Công ty.

– Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán.

## **3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành**

– Môi quan hệ giữa BKS với HĐQT và Ban giám đốc là luôn phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của Cổ đông; tuân thủ đầy đủ theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật;

– HĐQT và Ban giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình;

– BKS không nhận được đơn thư yêu cầu hoặc khiếu nại nào của cổ đông trong năm 2021. BKS cũng thường xuyên giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty nhằm đảm bảo thông tin đến cổ đông một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời;



- Đại diện BKS tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT, đồng thời nhận được hầu hết các văn bản trong quá trình chỉ đạo điều hành của HĐQT;
- Định kỳ, BKS đều có những báo cáo và kiến nghị gửi tới HĐQT, những kiến nghị của BKS đều được quan tâm và thực hiện.

### III. TÌNH HÌNH KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2021

#### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Qua công tác thẩm định BKS nhận thấy Ban giám đốc Công ty đã chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh bằng việc đạt được các chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu như sau: (Phụ lục 1)

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	(%) so với KH
<b>A SẢN XUẤT KINH DOANH</b>				
1 Sản lượng nước tiêu thụ (Triệu m <sup>3</sup> )	53,852	54,200	51,485	94,99
2 Gắn mới đồng hồ nước (Cái)	1.001	502	534	103,37
3 Thay đồng hồ nước (Cái)	28.976	28.035	28.063	100,10
4 Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch (%)	100,00	100,00	100,00	100,00
<b>B ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN</b>				
5 Cải tạo nâng cấp đường ống (Tỷ đồng)	2,000	4,200	4,200	100,00
6 Đầu tư thay mới ống mục (Tỷ đồng)	17,846	43,626	14,135	32,40
7 Công trình giảm nước TTTT (Tỷ đồng)	32,299	73,942	23,043	31,16

- Các chỉ tiêu chính về hoạt động sản xuất kinh doanh đều đạt và vượt kế hoạch; Công tác đầu tư xây dựng cơ bản còn bị động trong việc xin giấy phép đào đường nên ảnh hưởng đến tiến độ thi công công trình.

- Công tác giảm nước thất thoát thất thu đạt tỷ lệ thất thoát nước bình quân năm 2021 là 15,76% tăng 0,40% so với năm 2020. ( Do năm nay dịch Covid kéo dài từ tháng 5/2021 đến tháng 9/2021 nên thực hiện rất ít các công trình giảm nước )

- Số liệu tỷ lệ thất thoát nước bình quân hàng năm giảm bền vững: (Phụ lục 2)

Năm	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021
Tỷ lệ TTN b/q các năm	30,14%	28,30%	20,95%	16,79%	15,79%	15,36%	15,76%
% giảm so với năm trước	- 7,54%	-1,84%	- 7,35%	- 4,16%	-1,00%	-0,43%	+0,40%

#### 2. Tình hình tài chính Công ty:

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2021 tại Công ty đã kiểm toán của Công ty Kiểm toán AFC, Ban kiểm soát đã đánh giá và thống nhất xác nhận:

- Hệ thống sổ sách, chứng từ kế toán của Công ty là rõ ràng và đáng tin cậy; các số liệu kế toán được phản ánh trung thực tình hình tài chính, BKS chưa thấy vấn đề gì nghiêm trọng xét trên phương diện trọng yếu có thể ảnh hưởng đến tính trung thực hợp lý của Báo cáo tài chính.

- Báo cáo tài chính năm 2021 được lập đầy đủ biểu mẫu theo quy định, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành; các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính, được Công ty kiểm toán chấp nhận,.



## 2.1 Tóm tắt một số thông tin tài chính cơ bản: (Phụ lục 3)

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Thực hiện 2020	Thực hiện 2021
1- Tổng doanh thu	Tỷ đồng	528,857	577,717	560,189
2- Doanh thu tiền nước	Tỷ đồng	512,239	570,084	554,220
3- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	31,918	22,769	23,025
4- Nộp ngân sách	Tỷ đồng	86,318	92,973	91,364
5- Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	25,927	18,655	18,727
6- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	2.729	1.964	1.971
7- Cổ tức	%	10%	10%	10%
8- Tổng tài sản	Tỷ đồng	306,454	343,176	265,721
9- Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	163,843	168,051	170,919
10- Vốn cổ phần	Tỷ đồng	95,000	95,000	95,000
11- Tổng nợ phải trả	Tỷ đồng	142,611	175,125	94,802

## 2.2 Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2021: (Phụ lục 4)

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
1 Hệ số thanh toán nhanh (lần) TSLĐ-HTK/ NNH	1,06	1,09	1,14
2 Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) TSLĐ/ NNH	1,20	1,17	1,42
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
3 Hệ số nợ phải trả / Tổng tài sản (%)	46,41	51,03	35,68
4 Hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu (%)	86,59	104,21	55,47
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
5 Vòng quay hàng tồn kho (vòng)	21,69	26,32	27,32
6 Doanh thu thuần/ Tổng tài sản (vòng)	1,70	1,67	2,09
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi</b>			
7 Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần (%)	5,00	3,25	3,36
8 Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE) (%)	15,82	11,10	10,96
9 Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA) (%)	8,48	5,44	7,05

- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán năm 2021 tăng hơn so với thời điểm hai năm trước liên kế cho thấy khả năng chi trả các khoản nợ nhanh và ngắn hạn tốt hơn;

- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn năm 2021 giảm : cho thấy các khoản nợ Công ty giảm và chủ yếu vẫn là nợ tiền mua sỉ nước sạch từ Tổng công ty, đến 31/12/2021 nợ phải trả tiền nước Tổng Công ty giảm đáng kể so với các năm trước do hợp đồng mua bán sỉ nước sạch đã được ký ; Nợ vay dài hạn từ 02 Ngân hàng Á Châu (ACB) và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (VCB) để thực hiện dự án các công trình giảm nước thất thoát thất thu, tính đến 31/12/2021 tổng giá trị còn phải trả vốn vay là 19,035 tỷ đồng;

- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: Vòng quay hàng tồn kho năm 2021 tăng so với năm 2019, 2020;

- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời: tỷ suất này giảm ít so với năm 2020; thấp hơn so với năm 2019 ( số liệu của Kiểm toán Nhà nước) nhưng nhìn chung tỷ suất sinh lời năm 2021 vẫn cao thể hiện hiệu quả hoạt động của Công ty.

## 2.3 Đánh giá về quản lý công nợ tại ngày 31/12/2021

- Tổng các khoản phải thu ngắn hạn là 20,718 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 7,78% trên tổng tài sản và 3,71% trên tổng doanh thu;

- Đối với khoản phải thu ngắn hạn khách hàng về tiền nước là 17,727 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 3,17% trên tổng doanh thu, năm nay tỷ lệ này tăng cao do không thu tiền



nước tại nhà và dịch covid kéo dài từ tháng 5/2021 đến tháng 9/2021 . Hàng năm Công ty đều trích lập dự phòng phải thu khó đòi theo quy định;

– Tổng số nợ phải trả là 95,754 tỷ đồng giảm 79,371 tỷ đồng so với năm 2020 và chiếm tỷ lệ 36,04 trên tổng tài sản;

Công ty mở sổ theo dõi chi tiết theo đối tượng khách hàng, hầu hết các khoản nợ đều được đối chiếu xác nhận thường xuyên, hạn chế công nợ phải thu khó đòi. Trong năm trích thêm chi phí dự phòng các khoản nợ phải thu khó đòi là : 167,44 triệu đồng lũy kế đến 31/12/2021 trích nợ khó đòi là 3,141 tỷ đồng .

#### **2.4 Đánh giá về hoạt động đầu tư, mua sắm tài sản cố định:**

– Tài sản cố định hữu hình tăng trong năm 2021 là 10,557 tỷ đồng gồm:

Tăng phương tiện vận tải truyền dẫn là 7,95 tỷ đồng (gồm 16 công trình Đầu tư thay mới ống mương và Cải tạo hoàn thiện mạng lưới cấp nước)

- Tăng mua sắm máy móc và thiết bị dụng cụ quản lý là 2,607 tỷ đồng (trang bị thiết bị quản lý, văn phòng, trang bị máy tính phục vụ công tác)

- Tài sản cố định vô hình: tăng 3,387 tỷ đồng ( chuyển nhượng phần mềm Arcgis của Tổng Cty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV số tiền 2,78 tỷ đồng, mua và nâng cấp phần mềm quản lý khác )

Hầu hết các dự án xây dựng cơ bản hoàn thành, mua sắm thiết bị dụng cụ quản lý của Công ty được tiến hành đúng các thủ tục theo quy định. Trong năm Công ty đã nghiệm thu các dự án xây dựng cơ bản dở dang đưa vào sử dụng, đồng thời tăng tài sản trích khấu hao đúng quy định.

#### **2.5 Tình hình thực hiện các công trình giảm nước thất thoát thất thu:**

Chi phí thực hiện công tác giảm nước thất thoát thất thu trong năm là 8,782 tỷ đồng. Trong đó, thực hiện 01 công trình thuộc kế hoạch dự án giảm nước thất thoát thất thu năm 2021 và 45 công trình chuyển tiếp năm 2020 trở về trước với giá trị 6,14 tỷ đồng .,

#### **2.6 Đánh giá về quản lý chi phí:**

Nhìn chung, Công ty đã kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp thông qua định mức chi tiêu nội bộ, thực hiện nghiêm túc các quy định về thanh toán; thường xuyên tuyên truyền người lao động nâng cao tinh thần thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

### **B-BÁO CÁO NHIỆM KỲ III ( TỪ NĂM 2017- 2021) :**

#### **I. Thực hiện nhiệm vụ kiểm soát các hoạt động của Công ty**

Trong nhiệm kỳ qua, Ban kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của mình trong việc kiểm tra, giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; kiểm soát công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty.

##### **1. Giám sát việc tuân thủ pháp luật và thực hiện Điều lệ Công ty**

– Trong nhiệm kỳ qua Công ty hoạt động theo đúng Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã điều hành Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

– Cổ phiếu Công ty lần đầu đã niêm yết trên sàn giao dịch UPCOM, ngày 18/12/2018 Công ty đã niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội ; Công ty



tuân thủ đầy đủ các chế độ báo cáo định kỳ cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

– Trong nhiệm kỳ qua Công ty hoạt động theo đúng Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phiếu Công ty đã niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội tạo điều kiện thuận lợi cho các cổ đông giao dịch cổ phiếu. Tuân thủ đầy đủ các chế độ báo cáo định kỳ cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

## **2. Giám sát tình hình quản lý và điều hành Công ty**

### **a. Hội đồng quản trị**

– Ban kiểm soát giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị thông qua các cuộc họp; xem xét việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty đối với việc ban hành các văn bản của Hội đồng quản trị, nghị quyết, quyết định, quy chế và định hướng của Hội đồng quản trị. Các văn bản được ban hành đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật; đúng thẩm quyền và đáp ứng kịp thời các hoạt động của Ban điều hành

– Trong nhiệm kỳ Hội đồng quản trị đã 2 lần thay đổi Chủ tịch và đã 3 lần thay đổi điều lệ hoạt động của công ty. Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp trên tinh thần dân chủ, trung thực và trách nhiệm cao.

– Thông qua các cuộc họp định kỳ, Hội đồng quản trị đã đưa ra các định hướng chiến lược phát triển và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm sát với tình hình thực tế giúp Công ty liên tục phát triển bền vững qua từng năm

### **b. Ban Giám đốc**

– Triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.  
– Chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty hàng năm theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

– Trong nhiệm kỳ này đã 2 lần thay đổi Giám đốc. Ban Giám đốc Quản lý và điều hành hoạt động Công ty có hiệu quả, kết quả sản xuất kinh doanh năm sau luôn cao hơn năm trước.

## **3. Giám sát công tác công bố thông tin**

Ban kiểm soát nhận thức công tác công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật là vô cùng quan trọng đối với các cổ đông, nhà đầu tư và các đối tác có liên quan. Việc thực hiện tốt công bố thông tin cũng là nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp.

## **4. Thành lập Ban kiểm toán nội bộ của Công ty**

Ngày 09/07/2021 Hội đồng quản trị Ban hành Nghị Quyết số 32/QĐ-GD-HDQT về việc thành lập Ban kiểm toán nội bộ và ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ Công ty cổ phần cấp nước Gia Định.

## **5. Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập các báo cáo tài chính Công ty**

Căn cứ Điều 61 Kiểm toán của Điều lệ Công ty hàng năm theo danh sách đề xuất của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị sẽ chỉ định chọn một công ty kiểm toán độc lập hợp pháp tại Việt Nam để tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính.



## 6. Kiểm soát các báo cáo tài chính của Công ty

– Ngày 24/10/2019 UBND Tp.HCM ban hành Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND và ngày 05/11/2019 Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn ban hành Quyết định số 728/2019/QĐ-TCT-KDDVKH về việc ban hành giá nước sạch sinh hoạt trên địa bàn Tp.HCM lộ trình từ năm 2019 đến năm 2022, theo đó giá nước sinh hoạt tăng trung bình 6% mỗi năm .

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
Đơn giá mua nước sạch	Đồng	4.698,99	4.933,94	5.032,62	5.800	6.050,56
Đơn giá bán nước sạch	Đồng	9.294	9.388	9.549	10.598	10.756

– Trong nhiệm kỳ III (2017-2021) hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty phát triển ổn định, hàng năm luôn hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Hội đồng quản trị đề ra. Một số kết quả đạt được như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	95	95	95	95	95
Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	148,789	151,402	163,843	168,051	170,919
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	484,459	491,136	525,875	577,717	560,189
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	23,043	18,430	31,918	22,768	23,025
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	17,671	15,163	25,927	18,655	18,727
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	1.860	1.596	2.729	1.964	1.971
Cổ tức	%	9	10	10	10	10
Tỷ lệ thất thoát nước b/q	%	20,95	16,79	15,79	15,36	15,76

– Công ty đã thực hiện cân đối tài chính tốt, đảm bảo an toàn vốn và phát triển vốn thể hiện vốn chủ sở hữu năm 2021 tăng 21,114 tỷ đồng (14,19%) so với năm 2017.

– Đối với công tác quản lý tài chính Công ty trong nhiệm kỳ qua, hoạt động có hiệu quả, từng bước tích lũy vốn để đầu tư phát triển mạng lưới một cách bền vững. Tuy nhiên, công tác giảm nước thất thoát thất thu là nhiệm vụ trọng tâm và lâu dài, chi phí dành cho công tác này rất lớn và dài hạn trong điều kiện Công ty có khó khăn về vốn và phải chủ động về nguồn vốn để thực hiện.

### **C-NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ :**

#### **1. Nhận xét:**

– Ban Kiểm Soát đánh giá việc quản lý, điều hành Công ty của HĐQT, Ban giám đốc được thực hiện một cách cẩn trọng, hợp lý, hiệu quả và phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

- Đầu quý 2/2021 Công ty đã triển khai dự án lắp đặt đồng hồ nước thông minh trên địa bàn công ty đã được thông qua Nghị quyết 31/NQ-GĐ-HĐQT ngày 07/09/2020 của Hội đồng quản trị và đã mua thêm 4.474 cái ĐHN thông minh . Đến ngày 09/07/2021 Hội đồng quản trị có ban hành Nghị Quyết số 40/NQ-GĐ-HĐQT



trên cơ sở xem xét Tờ trình số 1437/TTr-GĐ-KT thống nhất triển khai lắp đặt 4.474 ĐHN thông minh . Đến cuối năm 2021 đã lắp đặt được 3.091 cái và phân bổ chi phí trong năm 2021 là 2.091 cái

- Công ty xây dựng định mức tồn kho vật tư theo từng chủng loại vật tư phù hợp với quy định hiện nay của ngành nước , của Tổng công ty để giảm lượng hàng tồn kho ( vì năm 2021 tăng 1,5 lần so với mọi năm )

- Đa dạng các kênh thanh toán tiền nước, để nay đã thực hiện chương trình không thu tiền nước tại nhà khách hàng trên toàn địa bàn Công ty quản lý;

- Trong năm do ảnh hưởng của đại dịch Covid kéo dài từ tháng 5/2021 đến tháng 9/2021 ảnh hưởng khá lớn đến hoạt động SXKD của công ty như sản lượng , doanh thu , giá bán bình quân đều giảm so với kế hoạch năm, riêng lợi nhuận thì đạt kế hoạch năm . Ngoài ra công ty còn phải hỗ trợ không thu tiền nước cho các hộ nghèo và các khu cách ly từ tháng 5/2021 đến hết tháng 12/2021 số tiền là : 1,295 tỷ ; đồng thời giảm 10% chi phí tiền nước ba tháng ( tháng 9 đến tháng 11) số tiền là 12,188 tỷ và được Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn hỗ trợ 8,532 tỷ

## 2. Kiến nghị

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành tiếp tục nâng cao nguồn nhân lực, năng lực hệ thống quản lý đáp ứng phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh tại đơn vị, nhằm mang lại hiệu quả cao trong điều hành và sản xuất giúp Công ty phát triển bền vững; Sắp xếp lại cơ cấu bộ phận dọc số, thu tiền cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay là không thu tiền tại nhà và giảm đợt dọc số;

- Xây dựng kế hoạch các công trình XD CB cần sát thực tế, tăng cường công tác quản lý điều hành hiệu quả các dự án đầu tư; Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các công trình xây dựng cơ bản cũng như các công trình giảm nước thất thoát thất thu nhằm kiểm soát và tiết kiệm chi phí;

- Xem xét lại công tác sử dụng ĐHN nhất là trong công tác thay ĐHN vì hiện nay hàng năm công ty thay bình quân 30.000 ĐHN chiếm chi phí rất lớn ( trong khi chi phí ĐHN thông minh là 2.700.000 đ/cái ; ĐHN mới cấp C là 600.000 đ/cái ; ĐHN tân trang là 80.000 đ/cái ) chi phí này ảnh hưởng rất lớn đến kết quả hoạt động SXKD của đơn vị .

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định năm 2021, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

*Cuối cùng xin kính chúc sức khỏe quý đại biểu, quý cổ đông.*

*Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.*

### Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT Cty;
- BGD Cty;
- Lưu(CV-BKS).

**T/M BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Hoàng Văn Hùng**



Số: 14-1 /TTr-GĐ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2022

## TỜ TRÌNH

*Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021*

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Theo Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, kính trình Đại hội đồng cổ đông Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

<b>A. Lợi nhuận trước thuế năm 2021</b>	<b>= 23.025.236.230 đ</b>
<b>B. Thuế Thu nhập doanh nghiệp phải nộp</b>	<b>= 4.297.940.081 đ</b>
<b>C. Thuế Thu nhập doanh nghiệp được giảm</b>	<b>= 470.355.557 đ</b>
<b>D. Lợi nhuận sau thuế (A – (B+C))</b>	<b>= 18.256.940.592 đ</b>

Stt	Nội dung	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ tức (10% /mệnh giá)	9.500.000.000	50,73
2	Quỹ Khen thưởng Người lao động	6.960.352.765	37,17
3	Quỹ Thưởng người quản lý Công ty(*)	356.400.000	1,90
4	Quỹ phát triển sản xuất	1.440.187.827	10,20

Sau khi trích nộp thuế và phân phối lợi nhuận năm 2021 nêu trên, thì “*Quỹ phát triển sản xuất*” được bổ sung thêm là 470.355.557 đồng (*Mục C*), là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021 được giảm. Do đó, tổng “*Quỹ phát triển sản xuất*” năm 2021 sẽ là  $1.440.187.827 + 470.355.557 = 1.910.543.384$  đồng

Khoản lợi nhuận còn lại chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2021 là: 18.720.235.546 đồng.

(\*) Quỹ thưởng người quản lý Công ty được phân phối theo quy định tại *Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ; Thông tư hướng dẫn số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao và tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;*

Trân trọng.

**Nơi nhân:**

- Như trên;
- BKS “để biết”;
- Lưu (MP).

TM. Hội đồng quản trị   
Chủ tịch

Nguyễn Thành Phúc





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 112 /TTr-GĐ-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2022

## **TỜ TRÌNH**

**Về mức thù lao năm 2022 đối với thành viên Hội đồng quản trị,  
Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;  
Thực hiện Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định,  
kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao năm 2022 như sau:

- 1. Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 6.000.000 đ/người/tháng.**
- 2. Kiểm soát viên không chuyên trách: 3.500.000 đ/người/tháng.**
- 3. Người quản trị Công ty: 3.500.000 đ/người/tháng.**

Đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban Kiểm soát đảm nhận công tác chuyên trách được hưởng tiền lương theo quy định của pháp luật.

Các khoản chi hoạt động của Ban Kiểm soát được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh, tính theo thực tế và mức chi tối đa là 5.000.000đ/tháng.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT (NQTCT).





Số: 62 /TTr-GĐ-BKS

TP.Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2022

## TỜ TRÌNH

### VỀ VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP NĂM 2022

Kính gửi: - **Đại Hội đồng cổ đông**.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Thông tư 121/2012/TT/BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định; thực hiện theo Điều 61 Kiểm toán.

#### 1. Về công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2022:

- Nội dung kiểm toán độc lập đối với Công ty cổ phần cấp nước Gia Định, ký kết hợp đồng kiểm toán năm 2022 bao gồm
  - Soát xét Báo cáo tài chính bán niên cho kỳ tài chính 6 tháng kết thúc ngày 30/6/2022,
  - Kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

#### 2. Các tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập đáp ứng các yêu cầu sau:

- Là công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết năm 2022.
- Là công ty kiểm toán lớn tại Việt Nam, có uy tín, báo cáo kiểm toán được các tổ chức định hạng và các tổ chức tài chính quốc tế công nhận.
- Có kinh nghiệm kiểm toán các công ty đại chúng, công ty niêm yết.
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi, tiến độ kiểm toán.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

#### 3. Hình thức lựa chọn đơn vị kiểm toán và danh sách các công ty kiểm toán đề xuất:

- Hình thức lựa chọn đơn vị kiểm toán: Chào hàng cạnh tranh.
- Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất lựa chọn:

Ban kiểm soát đưa ra các tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập nằm trong Top 30 công ty kiểm toán lớn nhất Việt Nam năm 2021 do Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với Hội kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) tổ chức tổng kết hoạt động và công bố kết quả xếp hạng một số chỉ tiêu hoạt động của các công ty kiểm toán độc lập năm 2021. Các đơn vị kiểm toán độc lập đã được Bộ tài chính ; ủy Ban Chứng khoán Quyết định chấp



thuận cho tổ chức Kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2022 .

Tiêu chí	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC	Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía nam AASCS	Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam
Quy mô	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hãng Kiểm toán AASC là một trong hai tổ chức hợp pháp đầu tiên và lớn nhất của Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực Kiểm toán, Kế toán, Tư vấn Tài chính, Tư vấn thuế và xác định giá trị doanh nghiệp. Và là Nhà cung cấp dịch vụ lớn Đầu đàn của Hệ thống các Công ty Kiểm toán Việt Nam.</li> <li>- Là một trong 5 Đơn vị kiểm toán hoạt động tại Việt Nam có doanh thu hàng năm, có hệ thống khách hàng và có số lượng Kiểm toán viên và nhân viên lớn nhất hiện nay</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Là thành viên độc lập duy nhất của hãng Kiểm toán Quốc tế MSI . MSI là một trong 20 hãng kiểm toán hàng đầu thế giới với 130 thành viên độc lập tại 55 Quốc gia . Được Bộ tài chính và Ủy Ban chứng khoán Nhà nước và chấp thuận được phép cung cấp dịch vụ kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng, đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2022</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Là một trong những công ty kiểm toán hàng đầu của Việt Nam sớm tham gia thị trường cung cấp dịch vụ kiểm toán độc lập từ năm 1992</li> <li>- Được Bộ tài chính và Ủy Ban chứng khoán Nhà nước và chấp thuận được phép cung cấp dịch vụ kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng, đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2022.</li> </ul>
Chiến lược kiểm toán	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Thu thập, tổng hợp thông tin đến các hoạt động kinh doanh .</li> <li>-Xây dựng kế hoạch kiểm toán tập trung vào các vùng rủi ro theo đặc thù của hệ thống kiểm soát nội bộ Công ty.</li> <li>-Kiểm tra hạn chế các rủi ro để đảm bảo BCTC không có các sai sót trọng yếu</li> <li>-Trao đổi với các bộ phận quản lý để làm rõ những vấn đề đã được phát hiện nhằm tăng cường chất lượng của BCTC</li> <li>-Kết luận, lập bút toán điều chỉnh.</li> <li>-Hoàn thiện và phát hành báo cáo</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Tìm hiểu công ty và môi trường kiểm soát nội bộ, hệ thống kế toán.</li> <li>-Thu thập các thông tin pháp lý , các quy định nội bộ và các tài liệu liên quan đến BCTC.</li> <li>-Đánh giá các chính sách kế toán đang áp dụng.</li> <li>-Kiểm tra các kiểm soát nội bộ và kiểm tra cơ bản đối với BCTC.</li> <li>-Trao đổi những vấn đề phát sinh cần xem xét.</li> <li>-Phát hành BC kiểm toán sau khi nhận được ý kiến đồng ý của BGD.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Tìm hiểu đầy đủ các hệ thống quản lý nhằm xác định các lĩnh vực thường xảy ra rủi ro kiểm toán.</li> <li>-Đảm bảo sự tham gia thường xuyên và kịp thời của các nhân sự chủ chốt trong quá trình kiểm toán.</li> <li>-XD phương pháp kiểm toán hợp lý qua việc tập trung kiểm tra những lĩnh vực trọng yếu.</li> <li>- Thông báo kịp thời tiến trình kiểm toán với Ban Giám đốc Cty.</li> </ul>

Đặc điểm	<p>Đã thực hiện kiểm toán ở Công ty năm 2015; 2016; 2017</p> <p>Và một số Công ty trong lĩnh vực cấp nước và ngoài ngành như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng Cty CN Sài Gòn</li> <li>- Cty CP CN Trung An</li> <li>- Tập đoàn Bưu chính viễn thông</li> <li>- Tổng Cty Lương thực Miền Nam</li> </ul>	<p>Đã thực hiện kiểm toán ở Công ty năm 2013;2014 và một số Công ty lớn như :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cty Bia rượu ,nước giải khát Sài Gòn .</li> <li>- Tổng CTCP Bảo hiểm Bảo Minh .</li> <li>- CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận PNJ .</li> </ul>	<p>Đã hiểu biết về Công ty và đã từng hợp tác vào các năm từ 2008 -2012; năm 2018 - 2021</p> <p>Đã thực hiện kiểm toán ở một số Công ty trong lĩnh vực cấp nước như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- CTCP CN Thủ Đức.</li> <li>- CTCP CN Chợ Lớn.</li> </ul>
Địa chỉ văn phòng	<p>Số 1 Lê Phụng Hiểu , Quận Hoàn Kiếm , TP. Hà Nội</p> <p>ĐT: 024. 38 253973</p>	<p>Số 29 Võ Thị Sáu , Phường Đa Kao , Quận I, TP.HCM</p>	<p>Nhà Indochina Park Tower, Tầng 2, số 4 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM</p>
Nhận xét	<p>-Đã từng có kinh nghiệm kiểm toán tại Công ty.</p>	<p>-Là đơn vị kiểm toán có năng lực về kiểm toán tại công ty .</p>	<p>Đã từng kiểm toán tại Công ty các năm trước .</p>

#### 4. Đề xuất của Ban kiểm soát:

Kính trình Hội đồng quản trị thông qua tiêu thức, hình thức và danh sách các công ty kiểm toán độc lập do Ban kiểm soát nêu trên, đề xuất lựa chọn 01 công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Công ty năm 2022.

#### Nội nhận:

- Như trên;
- KSV Cty;
- Lưu (CV.BKS)



**Hoàng Văn Hùng**





Số ~~144~~ /TTr-GĐ-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 4 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

**V/v bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định, đã bầu ra Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ (2017-2022), gồm 7 thành viên và Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ (2017 – 2022), gồm 4 thành viên. Đến nay, HĐQT và BKS Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định nhiệm kỳ (2017-2022) đã kết thúc nhiệm kỳ và hoàn thành nhiệm vụ quản lý, điều hành Công ty, kiểm soát một cách độc lập, khách quan hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị Công ty.

Tại phiên họp Hội đồng quản trị quyết nghị nội dung bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ (2022-2027) theo Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty và Quy chế tổ chức, tham dự Đại hội cổ đông Công ty với danh sách ứng cử viên họp lệ được tổng hợp đến hết ngày 12/4/2022. (Thông báo đề cử số 139/TB-GĐ-HĐQT ngày 30/3/2022).

Tính đến hết ngày 12/4/2022, đã có ba (03) cổ đông thực hiện quyền đề cử người đúng quy định, họp lệ vào HĐQT và BKS như sau:

STT	Cổ đông	Ứng cử viên được đề cử		Ghi chú
		HĐQT	BKS	
01	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	04	03	Sở hữu 51,21% cổ phần
02	Công ty TNHH Nước sạch REE	02	01	Sở hữu 20,05% cổ phần
03	Ngân hàng TMCP Đông Á	01	01	Sở hữu 10% cổ phần

**1. Hội đồng quản trị:**

a) Số lượng thành viên dự kiến bầu:

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu: **07 người**

*b) Danh sách ứng cử viên:*

Căn cứ vào nguyên tắc đề cử, ứng cử và kết quả tiếp nhận hồ sơ ứng cử viên được đề cử/ứng cử, HĐQT trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 danh sách 07 ứng cử viên để Đại hội bầu vào chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2022-2027), gồm:

1. Ông Nguyễn Thành Phúc – Cổ đông Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn
2. Bà Vũ Phương Thảo - Cổ đông Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn
3. Ông Nguyễn Ngọc Hùng - Cổ đông Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn
4. Ông Hồ Thanh Cường - Cổ đông Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn
5. Ông Nguyễn Anh Tuấn - Cổ đông Công ty TNHH Nước sạch REE
6. Ông Phạm Thành Trung - Cổ đông Công ty TNHH Nước sạch REE
7. Ông Trần Quang Phương – Cổ đông Ngân hàng thương mại CP Đông Á

*(Đính kèm tóm tắt lý lịch của các ứng cử viên nói trên)*

**2. Ban Kiểm soát:**

*a) Số lượng thành viên dự kiến bầu:*

Số lượng Kiểm soát viên được bầu: **05 người**

*b) Danh sách ứng cử viên:*

Căn cứ vào nguyên tắc đề cử, ứng cử và kết quả tiếp nhận hồ sơ ứng cử viên được đề cử/ứng cử, HĐQT trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 danh sách 05 ứng cử viên để Đại hội bầu vào chức danh Kiểm soát viên nhiệm kỳ (2022-2027), gồm:

1. Ông Hoàng Văn Hùng – Cổ đông Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn
2. Bà Tăng Mỹ Phụng – Cổ đông Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn
3. Ông Trịnh Trọng Tâm – Cổ đông Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn
4. Bà Phạm Thị Phương Linh - Cổ đông Ngân hàng thương mại CP Đông Á
5. Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh - Cổ đông Công ty TNHH Nước sạch REE

*(Đính kèm tóm tắt lý lịch của các ứng cử viên nói trên)*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua !

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BKS “để biết”;
- Lưu CV.





**PHỤ ĐÍNH:**  
**THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Ông NGUYỄN THÀNH PHÚC**

Sinh ngày 20/5/1964

- Quê quán: Bình Mỹ, Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh
- CCCD số 079064031057 Cấp ngày 01/5/2021 Nơi cấp: TP.HCM
- Thường trú: 97 Đường số 1, Cư xá Đô Thành, Phường 4, Quận 3, TP HCM.
- Chuyên môn nghiệp vụ: Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Luật; Cử nhân Chính trị
- Trình độ ngoại ngữ: Anh văn – Trình độ A
- *Quá trình công tác:*
  - Từ 08/1982 đến 10/1985: Cán sự Ban Kế hoạch Huyện Duyên Hải;
  - Từ 10/1985 đến 05/1993: Tổ trưởng, Phó phòng Phòng KHTK Huyện Cần Giờ;
  - Từ 05/1993 đến 11/2003: P.Giám đốc, Giám đốc, Bí thư Xí nghiệp CTGT Đô thị Cần Giờ;
  - Từ 1999 đến 2004: Đại biểu HĐND Huyện Cần Giờ Khóa 10;
  - Từ 11/2003 đến 12/2004: Giám đốc, Bí thư Công ty Dịch vụ Công ích huyện Cần Giờ;
  - Từ 01/2005 đến 03/2005: Phó giám đốc thường trực Chi nhánh Cấp nước Gia Định;
  - Từ 03/2005 đến 02/2007: Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Gia Định;
  - Từ 02/2007 đến 2012: Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty CP Cấp nước Gia Định;
  - Từ 04/2012 đến 4/2021: Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty CP Cấp nước Bến Thành;
  - Từ 4/2021 đến nay: Chủ tịch HĐQT, Bí thư Đảng ủy Công ty CP Cấp nước Gia Định.

**PHỤ ĐÍNH:**  
**THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Ông NGUYỄN NGỌC HÙNG**

Sinh ngày 15/02/1976

- Quê quán: Hàm Nhơn - Hàm Thuận Bắc - Bình Thuận
- CMND số: 001076013269 Cấp ngày 25/10/2016 tại Cục Cảnh sát
- Thường trú: 41F/62 đường Trục, phường 13, quận Bình Thạnh- TP.HCM.
- Chuyên môn nghiệp vụ: Thạc Sĩ Quản lý Xây dựng
- Trình độ ngoại ngữ: Anh Văn – Trình độ B1
- *Quá trình công tác:*

Từ 05/1999 đến 12/1999	Cán bộ Kỹ thuật - Trung tâm Kiến trúc miền Nam - Viện Nghiên cứu Kiến trúc - Bộ Xây Dựng.
Từ 01/2000 đến 07/2003	Cán bộ Kỹ thuật - Công ty Tư vấn và Đầu tư Kỹ thuật Cơ điện - Tổng Công ty Cơ điện Nông nghiệp và Thủy Lợi - Bộ Nông nghiệp và PTNT
Từ 08/2003 đến 07/2004	Cán bộ Kỹ thuật - Công ty Dịch vụ Công ích Thanh niên Xung Phong Thành phố Hồ Chí Minh
Từ 08/2004 đến 03/2006	Nhân viên Kỹ thuật - Chi nhánh Cấp nước Gia Định – Công ty Cấp nước Thành phố Hồ Chí Minh
Từ 04/2006 đến 01/2007	Tổ trưởng Kỹ thuật - Chi nhánh Cấp nước Gia Định – Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV
Từ 02/2007 đến 08/2007	Phó phòng Kỹ thuật - Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định – Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV
Từ 09/2007 đến 08/2012	Trưởng phòng Kỹ thuật - Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định – Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV
Từ 09/2012 đến 12/2013	Phó Giám đốc Kỹ thuật - Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định – Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV



Từ 01/2013 đến 08/2017	Giám đốc - Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định
Từ 09/2017 đến 01/2021	Trưởng Ban Quản Lý Dự án Hạ Tầng Cấp nước- Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV
Từ 02/2021 đến 03/2021	Chuyên viên Phòng Tổ chức Nhân sự- Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV
Từ 22/4/2021 đến nay	Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức.

**PHỤ ĐÍNH:**

**THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Bà VŨ PHƯƠNG THẢO**

Sinh ngày 06/02/1971

- Quê quán: Xã Đập Cầu, Huyện Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh
- CMND số : 079171013942 Cấp ngày 03/02/2020 tại Cục Cảnh sát Đăng ký quản lý cư trú và Dữ liệu quốc gia về dân cư
- Thường trú: 3A Đường Vườn Chuối, P.4, Q.3, Tp.HCM.
- Chuyên môn nghiệp vụ: Cử nhân Kinh tế, Cử nhân chính trị
- Trình độ ngoại ngữ: Anh Văn – Trình độ A
- *Quá trình công tác:*

9/1992 - 12/1999	Nhân viên Ban Kế hoạch Kỹ thuật XN Thi công Cấp nước. Từ tháng 9/1993 – 12/1999: Phó Bí thư Chi đoàn XN Thi Công Cấp Nước
01/2000 - 5/2002	Nhân viên Ban Kế hoạch Kỹ thuật - Chi nhánh CN Phú Hòa Tân, Bí thư Chi đoàn XN Thi Công Cấp Nước, Chi đoàn CNCN Phú Hòa Tân
6/2002 - 02/2003	Nhân viên Đội Thu tiền - Chi nhánh CN Phú Hòa Tân, Bí thư Chi đoàn XN Thi Công Cấp Nước, Chi đoàn CNCN Phú Hòa Tân
3/2003 - 3/2005	Đội phó Đội Thu tiền Chi nhánh CN Phú Hòa Tân, Bí thư Chi đoàn XN Thi Công Cấp Nước, Chi đoàn CNCN Phú Hòa Tân
4/2005 - 01/2007	Đội trưởng Đội Thu tiền Chi nhánh CN Phú Hòa Tân, Bí thư Chi đoàn XN Thi Công Cấp Nước, Chi đoàn CNCN Phú Hòa Tân. Từ tháng 4/2006: Chi ủy viên Chi bộ cơ sở, Chủ tịch Công đoàn CTCP Cấp nước Phú Hòa Tân, Ủy viên BCH Công đoàn TCT Cấp nước Sài Gòn.
02/2007 - 3/2012	Đội trưởng Đội Thu tiền CTCP CN Phú Hòa Tân, Chi ủy viên Chi bộ cơ sở, Chủ tịch Công đoàn CTCP Cấp nước Phú Hòa Tân, Ủy viên BCH Công đoàn TCT Cấp nước Sài Gòn
4/2012 - 4/2013	Phó Giám đốc Kinh doanh, Phó Bí thư Đảng ủy CTCP Cấp nước Phú Hòa Tân, Ủy viên BCH Công đoàn TCT Cấp nước Sài Gòn



- 4/2013 - 4/2015      Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Phó Bí thư Đảng ủy cơ sở CTCP Cấp nước Phú Hòa Tân, Ủy viên BCH Công đoàn TCT Cấp nước Sài Gòn.
- 5/2015 - 3/2016      Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Bí thư Đảng ủy cơ sở CTCP Cấp nước Phú Hòa Tân, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy TCT Cấp nước Sài Gòn.
- 4/2016 - nay          Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Tổng công ty, Thành viên Hội đồng Quản trị CTCP CN Phú Hòa Tân

**PHỤ ĐÍNH:**

**THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Ông HỒ THANH CƯỜNG**

Sinh ngày 16/07/1968

- Quê quán: Bà Điểm, Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh
- CMND số : 079068008225 Cấp ngày 10/05/2018 tại Cục Cảnh sát Đăng ký quản lý cư trú và Dữ liệu quốc gia về dân cư
- Thường trú: 61/4 Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh
- Chuyên môn nghiệp vụ: Kỹ thuật Cấp thoát nước
- Trình độ ngoại ngữ: Anh Văn – Trình độ B1
- *Quá trình công tác:*

Từ 10/1988 – 05/1994: Công nhân Xí nghiệp Sản xuất Thiếc trực thuộc Liên hiệp Xí nghiệp Trục vớt cứu hộ (VISAL).

Từ 05/1994 – 08/1994: Xí nghiệp giải thể, nghỉ việc ở nhà.

Từ 08/1994 – 10/1999: Chuyên viên Phòng Kinh tế trực thuộc UBND Quận Bình Thạnh.

Từ 10/1999 – 12/2006: Nhân viên Phòng Hợp tác Kinh tế Tổng hợp (Nay là Phòng Kế hoạch Đầu tư) – Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.

Từ 12/2006 – 03/2011: Phó Ban Kế hoạch Kỹ thuật, Chủ tịch Công đoàn cơ sở Xí nghiệp Truyền dẫn nước sạch.

Từ 03/2011 – 30/4/2021: Trưởng Phòng Kế hoạch; Phó Giám đốc Công ty CP. Đầu tư và Kinh doanh nước sạch Sài Gòn.

Từ 12/4/2021 – Đến nay: Trưởng Phòng Kế hoạch Đầu tư Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV.



**PHỤ ĐÍNH 1:**  
**THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Ông NGUYỄN ANH TUẤN**

Sinh ngày 28/06/1980

- Quê quán: Hồng Minh, Hưng Hà, Thái Bình

CCCD số-034080009240      Cấp ngày 22/11/2021

Nơi cấp: Cục Trường Cục Cảnh sát QLHC về Trật tự xã hội

- Thường trú: 2.8 Chung cư 79C Phạm Việt Chánh, P.19, Q. Bình Thạnh, TP.HCM

- Chuyên môn nghiệp vụ: KS Thủy Lợi, CN Quản Trị Kinh Doanh; Ths Quản lý công

- Trình độ ngoại ngữ:

- *Quá trình công tác:*

Từ 2003 đến 2006: Nghiên cứu viên viện Khoa học Thủy lợi Miền Nam

Từ 2006 đến 2008: Quản lý phòng KT Công ty TNHH Tư vấn Thủy điện PQH

Từ 2008 đến 2012 : Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Sài Gòn Dầu Tiếng;

Từ 2012 đến 2015: Trưởng phòng Đầu tư Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí;

Từ 2015 đến 2021: CV dự án nước Công ty Cổ phần Cơ Điện lạnh;

Từ 2021 đến Nay: Quản lý phát triển kinh doanh Công ty TNHH Nước sạch REE;

**PHỤ ĐÍNH**  
**THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Ông PHẠM THÀNH TRUNG**

Sinh ngày 26/7/1983

- Quê quán: Quảng Nam

CMND số 049083000270      Cấp ngày 10/8/2021

Nơi cấp: Cục Trưởng Cục cảnh sát QLHC về TTXH

- Thường trú: F10 C/c Trung Đông, 30, Trịnh Đình Thảo, Hòa Thạnh, Tân Phú, Tp.HCM

- Chuyên môn nghiệp vụ: Kỹ sư Kỹ thuật môi trường

- Trình độ ngoại ngữ:

- *Quá trình công tác:*

Từ 2006 đến 2010: Nhân viên giám sát , đấu thầu, thi công Công ty TNHH Công trình CTN và Hạ Tầng Đô thị MAT;

Từ 2010 đến 2019: Trưởng phòng thi công, đấu thầu Công ty TNHH Công trình CTN và Hạ Tầng Đô thị MAT;

Từ 2019 đến 2020: Trưởng nhóm Công ty Cổ phần đầu tư TNG Holdings Việt Nam;

Từ 2021 đến Nay: Chuyên viên Công ty TNHH Nước sạch REE;



**PHỤ ĐÍNH**  
**THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Ông TRẦN QUANG PHƯƠNG**

Sinh ngày 11/5/1973

- Quê quán: An Bình, Ninh Kiều, Cần Thơ  
CMND số 361541425    Cấp ngày 27/03/2007    Nơi cấp: CA.TP Cần Thơ
- Thường trú: 91/50 CMT8, P.An Thới, Q. Bình Thủy, Tp. Cần Thơ
- Chuyên môn nghiệp vụ: Thạc sỹ Tài chính, tín dụng và lưu thông tiền tệ; Cử nhân Tài chính tín dụng, Cử nhân Luật;
- Trình độ ngoại ngữ:
- *Quá trình công tác:*
  - Từ 8/1995 đến 12/1999: Cán bộ TTQT, cán bộ tín dụng Ngân hàng Công Thương tỉnh Cần Thơ;
  - Từ 1/2000 đến 7/2007: Trưởng phòng Kinh doanh Ngân hàng Công Thương tỉnh Cần Thơ;
  - Từ 8/2007 đến 11/2010: Giám đốc Chi nhánh Ngân Hàng TMCP Nam Việt-CN Cần Thơ;
  - Từ 12/2010 đến 12/2015: Lần lượt giữ nhiệm vụ Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc, Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc, Chủ tịch HĐQT Quỹ tín dụng nhân dân Tây Đô (Cần thơ);
  - Từ 01/2016 đến 4/2021: Lần lượt giữ nhiệm vụ Phó Giám đốc Khối Tín dụng, Giám đốc Khối Tín dụng Ngân Hàng TMCP Đông Á;
  - Từ 4/2021 đến Nay: Phó Tổng Giám đốc Ngân Hàng TMCP Đông Á;

**PHỤ ĐÍNH**  
**THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

**Ông HOÀNG VĂN HÙNG**

Sinh ngày: 04/11/1962

- Quê quán: Tam Dương, Vĩnh Phúc
- CCCD số 079062003128 Cấp ngày 06/01/2017 Nơi cấp: Cục Cảnh sát
- Thường trú: 57 Bùi Quang Là, Phường 12, Quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh
- Chuyên môn nghiệp vụ: Cử nhân Tài chính Kế toán
- Trình độ ngoại ngữ: Anh văn - Trình độ B
- *Quá trình công tác:*
  - Từ 02/1986 đến 08/1993: Cấp phát vốn Xây dựng cơ bản - Phòng Tài chính Huyện Cần Giờ;
  - Từ 09/1993 đến 12/2004: Phó Phòng Kế toán – Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng An Thịnh
  - Từ 01/2005 đến 12/2006: Phó Giám đốc - Xí nghiệp Xây dựng số 4 – Công ty Công trình Giao thông Công chánh;
  - Từ 12/2006 đến 06/2020: Kế toán trưởng – Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định;
  - Từ 06/2020 đến Nay: Trưởng Ban kiểm soát – Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định;



**PHỤ ĐÍNH:**  
**THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

**Bà: TĂNG MỸ PHỤNG**

Sinh ngày: 29/8/1987

- Quê quán: Phường 8 Quận 10 Thành phố Hồ Chí Minh
- CMND số: 079187019015      Cấp ngày 13/01/2022 tại: Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Thường trú: 224B đường Nhật Tảo, Phường 8, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh
- Chuyên môn nghiệp vụ: Nhân viên Kế toán Tổng hợp
- Trình độ ngoại ngữ:
  - + Tiếng Anh: trình độ B
  - + Tiếng Trung: trình độ A
- *Quá trình công tác:*

Từ tháng 6 năm 2010 đến tháng 10 năm 2021: Nhân viên Kế toán Thanh toán – Phòng Kế toán Tài chính thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV.

Từ tháng 11 năm 2021 đến nay: Nhân viên Kế toán Tổng hợp – Phòng Kế toán Tài chính thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV.

Từ tháng 8 năm 2019 đến nay: Thủ quỹ Công đoàn cơ sở Khối phòng ban.

**PHỤ ĐÍNH:**  
**THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

**Ông: TRỊNH TRỌNG TÂM**

Sinh ngày: 17/3/1978

- Quê quán: Hà Nội
- CMND số: 079078007019    Cấp ngày 21/12/2021 tại: Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Thường trú: 102 đường số 4 Cư xá Đô Thành, Phường 4, Quận 3 – Tp.HCM
- Chuyên môn nghiệp vụ: Nhân viên Kế toán Đầu tư Xây dựng
- *Quá trình công tác:*

Từ tháng 6 năm 2002 đến tháng 3 năm 2003: Nhân viên thu tiền cơ quan thuộc CNCN Bến Thành.

Từ tháng 3 năm 2003 đến tháng 8 năm 2005: Nhân viên Kế toán Vật tư Tài sản – Phòng Kế toán Tài chính thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV.

Từ tháng 8 năm 2005 đến nay: Nhân viên Kế toán Đầu tư Xây dựng – Phòng Kế toán Tài chính thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV.



**PHỤ ĐÍNH**  
**THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

**Bà NGUYỄN THỊ NGỌC OANH**

Sinh ngày 05/06/1978

- Quê quán: Phường 10, Quận 5, TP.HCM

CMND số 079178017054      Cấp ngày 25/04/2021

Nơi cấp: Cục Trưởng Cục cảnh sát QLHC về Trật tự Xã hội

- Thường trú: 78 Trần Huy Liệu, phường 15, Quận Phú Nhuận

- Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học Kinh tế TP.HCM- Kế toán Kiểm toán;

- Trình độ ngoại ngữ:

- *Quá trình công tác:*

Từ 2006 đến Nay: Chuyên viên Phòng kiểm soát nội bộ Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh REE.

**PHỤ ĐÍNH:**  
**THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

**Bà PHẠM THỊ PHƯƠNG LINH**

Sinh ngày 27/07/1983

- Quê quán: Tân Hạnh, Châu Thành, Đồng Nai
- CMND số 023688206    Cấp ngày 20/02/2014    Nơi cấp: CA.TP HCM
- Thường trú: 0201 Lô C, C/cư Nhô Tất Tố, Phường 19, Quận Bình Thạnh, TP.HCM
- Chuyên môn nghiệp vụ: Cử nhân Kế toán Kiểm toán;
- Trình độ ngoại ngữ:
- *Quá trình công tác:*
  - Từ 25/11/2005 đến 30/6/2007: Giao dịch viên Ngân Hàng TMCP Đông Á;
  - Từ 1/7/2007 đến 20/7/2009: Kế toán tổng hợp Ngân Hàng TMCP Đông Á;
  - Từ 21/7/2009 đến 14/8/2014: Phó Giám đốc Trung tâm thẻ Ngân Hàng TMCP Đông Á;
  - Từ 15/8/2014 đến Nay: Phó Phòng Kế toán Tài chính Hội sở Ngân Hàng TMCP Đông Á;
  - Từ 4/2017 đến Nay: Kiểm soát viên của Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân, Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành, Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè;
  - Từ 3/2020 đến Nay: Thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV Chứng Khoán Ngân Hàng Đông Á.